

NGÀY ĐẤY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BẨY 2 SEPT. 1939.
SỐ 177 — GIÁ 0\$10.
TÔA SOẠN VÀ TRỊ SỰ:
80, BƯỚNG QUAN-
THÁNH - GIÁY NÓI 874



TRONG SỐ NÀY: Một trang tranh vẽ của
Tô Tử : Ông Phó Vương — Làm Tiền :
bắt đầu một thiên phỏng sự của Trọng Lang.

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN Lê huy Phách

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận: BẠI THẬN: đau lưng, mờ mắt, ủ tai, rắc đầu, tiêu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra MỘNG TINH: nằm ngủ thường giao hợp với đàn bà tinh khí cũng xuất ra. DỊ TINH: không cử ngày đêm, lúc nào nghĩ đến tình dục, tinh khí cũng tiết ra một chút. HOẠT TINH: khi giao hợp tinh khí ra máu quá. DƯƠNG NUY: dương ít cường, mềm không tưới tình dục. LIỆT DƯƠNG: gần đây bà mà dương không cường. Hoặc « Thủ Đàn » mà sinh ra ticc ngực, hay đánh trống ngực, chán nản, di tinh, mộng tinh, hoạt tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh, vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bê, ủ tai, chảy nước mắt, rụng tóc, ướt qui đầu, tiêu tiện vàng, có ít vàn...

Có các bệnh kè trêa đều dùng « LƯƠNG NGHI BỒ THẬN » số 20 của Lê huy Phách: sinh khí, cố tinh, bồi bồ thận khí, khỏi hết các bệnh bại thận, di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương, dương nuy... Giá 1p00.

ĐOẠN CĂN KHÍ HƯ ÂM Lê huy Phách
Bệnh Khí Hư rất nguy hiểm cho phụ nữ. Người có bệnh khí hư

thì thường thấy tiền tiền vàng, đục, có giấy, có cặn, ra khí hư hoặc vàng, hoặc trắng, tanh hôi khó chịu, kinh nguyệt bất điều, trong người ốm yếu, xanh xao.. dùng thuốc « Đoạn căn khí hư » số 37 (giá 1p00) và « Tao nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0p50) của Lê huy Phách, khỏi hẳn bệnh khí hư, tốt cho đường sinh dục về sau.

VẠN NĂNG LINH BỒ Lê huy Phách

Một thứ thuốc bồ siro khỏe dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người nhơn, trẻ con. Dùng thuốc này thân hình trắng kiện phán khỏi tinh thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khỏe. Các cụ già, bà lão dùng thuốc này: khỏi bệnh ho và đêm, da dẻ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà làm ăn lao lực trong sướng thư hoặc ngoài đồng, hay làm việc bằng tinh thần nhiều quá, hoặc buồn bã lo nghĩ, trong người yếu mệt, kém ăn, ít ngủ, hay quên, buồn nôn.. đều dùng « Vạn Năng Linh Bồ » số 90 của Lê huy Phach được mọi điều như ý làm việc lâu mệt, nhanh nhẹn, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, bồ khí, bồ huyết, tốt cho sự sinh dục. Trẻ con dùng thuốc này mau lớn... Người khéng có bệnh gì dùng thuốc này lên cân. Giá 1p00 một hộp.

Nhà thuốc LE HUY - PHACH

19, BOULEVARD GIA-LONG - HANOI

Là một nhà thuốc có danh tiếng và linh nghiệm nhất Đông-dương. Xem mạch, cho đơn, bốc thuốc chén, chữa các bệnh người nhơn, trẻ con... Bất cứ bệnh tật gì, dù khó khăn, nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê huy Phach đều mau khỏi cả.

Chủ nhân Lê huy Phach xem mạch Thái-lô rất linh thông, đoán được sinh tử, biết được trước mắc bệnh gì, sau sẽ mắc bệnh gì và thân thể của người ấy nữa. Chỉ xem vè buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Mỗi lần phải trả 1p.00.

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mèn đều có đại lý bán các thứ thuốc Lê-huy Phach.

Bán nhiều nhất tại:

HUẾ : Thanh-Niên, 45 phố An Cựu. QUINHON : An-Long được điểm 194 Ao. Gialong. SAIGON : Xuân Nga 181 Bd de la Somme, Pnompenh : Huynh-Tri 15 Olier.

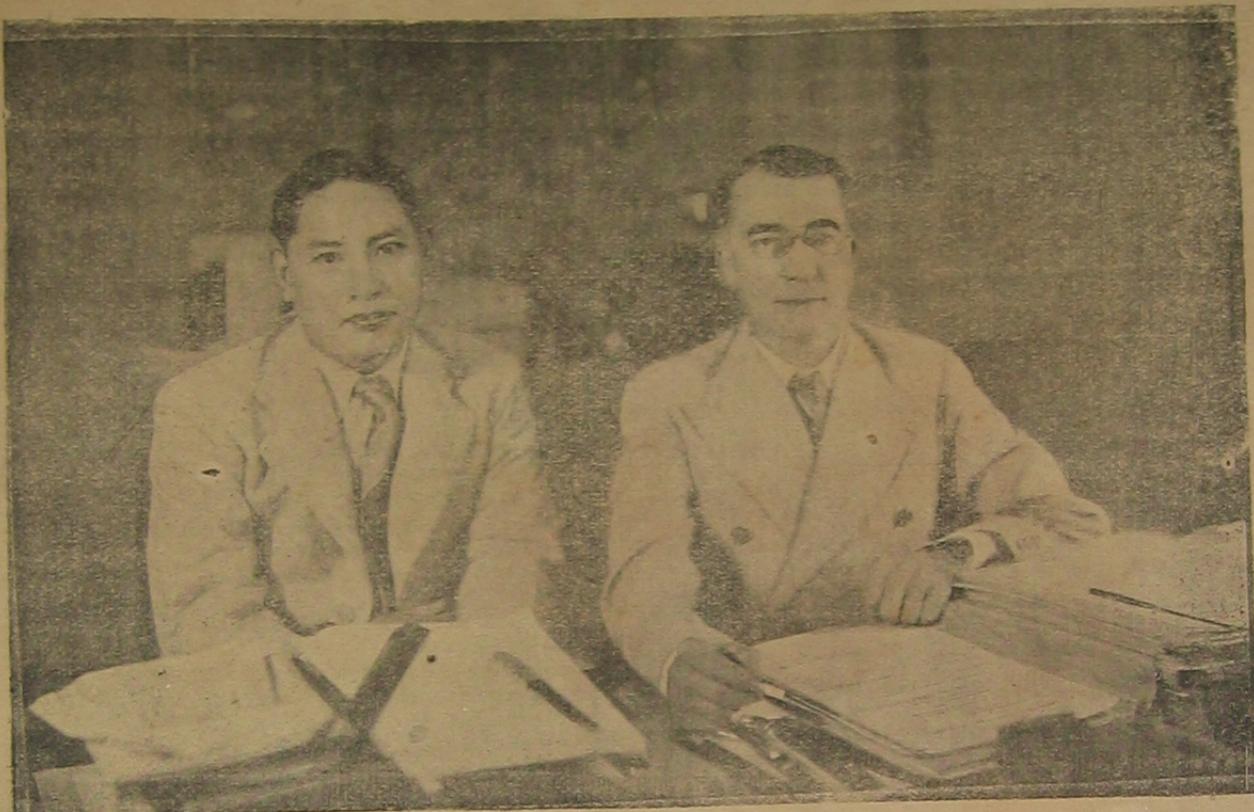


Ới đỏ (HAVANE) 0\$.12
thêm thuế phòng thủ 0\$.01
Ới xanh 0\$.07
thêm thuế phòng thủ 0\$.005



TUYỀN BUON TẠI
XU' AN - DÊ - RI

TRƯỚC KHI PHÁT-HÀNH PHO TÙ-ĐIỀN ...



**VOCABULAIRE
FRANÇAIS - ANNAMITE**

*des Sciences morales et politiques, (tome I) et
des Sciences pures et appliquées, (tome II)*

của TUỆ - KHANH & TUÂN - SÝ

một trong hai tác-giả đang hội-dàm với ông
Chánh Học - Chính ĐÔng - Dương về việc học...

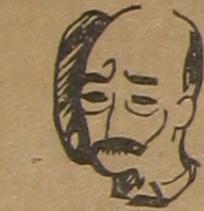
(Xem thông-cáo của
tác-giả trong số sau)



2) Ông ta nhắc lại một lời rủ cảo, mà ông ta đã biết là một điều vụ cao. Đó là một tà tám, chỉ có những kẻ có lương tâm đã tiết, để hèn và mồi dông tới. Nguyễn Đoàn Vượng, trong lúc thi xe hoa ở chợ phiên Ánh Sáng, muốn nhảy vào xe không lấy vé, tôi có đẩy ra ngoài, nhưng có người trong đoàn bảo là một nhà báo, tôi đã lấy sự nhả nhặt thả ra cho xem, cái việc có như vậy. Thế mà báo Vitt Đức, mà có nhẽ ông Chu Ngọc là một độc giả yêu mến, đám vụ cáo, dưng đúng là rằng tôi bị đánh. Tôi đã cải chính một lần, ông Chu Ngọc hả! phải biết, vậy mà ông lại lấp lậy. Tôi có phải là nhà rông ra không nhỉ? Ý chừng ông ta cho làm như thế là một vệt: trong sạch lầm. Nhưng tôi có quyền cho thế là một hành vi đê hèn, và vì thế, ông ta không dũng dẽ cho tôi trả lời.

Sung sướng thật

Ai không bết ông Trần Bá Viob.



Ông ta là một hội viên Đại

hội nghị kinh tế và lý tài.

Có nhẽ ông ta là người chính phủ

Năm trước đây, ông ta đã có cái cao đậm sau thành việc tăng thuế tem ở Đông dương. Tuy làm như vậy ông ta tan thành cái dù an của chính phủ,

nhưng ông ta vẫn can đảm như thường.

Vết đã qua.

Ngoài ta đã quên sự can đảm của ông Viob.

Không ông Vinh không quên.

CÂU CHUYỆN hàng tuần



AN ĐÓI GI?

Đó là dấu để nết bài
đại luận của báo « Salut
public »

Nếu ông R. E. M. tác giả bài ấy chỉ
còn « ý kiêm khiêm tôn » (*humble
avis* của ông ta) ra mà bàn sơ rằng
dân đây cũng như dân nước Pháp
muốn hòa bình, và có dù cơm ăn thì
ông ta đã là người biết дenu. Đang
này không ông ta nói nhiều quá, mà
vì nói nhiều nên nói bậy.

Chẳng hạn khi ông ta mua các báo
phê dán chủ bay tự nhau là thế
đối các tự do dân chủ hoặc phản đối
quy định quay về hiệp ước 1884 thì ông

ta thực đã tỏ ra minh ngay thơ quái.
Được nước Pháp dâu chủ nhận
trách nhiệm dìu dắt tèo đường gai
phóng mà dân Annam không đòi
hưởng cái tự do dân chủ thì còn đỗi
cái gì? Đều đó thường lầm và dễ
biết cho hết thảy mọi người, Nam
cũng như Pháp, trừ khi người ta iết
kỷ như ông R. E. M.

Đến việc trả lại hiệp ước 1884.
Chẳng rõ ông R. E. M. có thuộc phái
bảo hoàng không mà ông ta bench vực
cái hiệp ước kia với nhà bảo pháo
bảo hoàng Phạm-lê-Bồng tha thiết,
hứng nôn đến thế?

Cái gì ở ông Phạm-lê-Bồng cũng là

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Tình hình Âu-châu — Hoàn cầu
đường gấp sửa soạn chiến tranh. Đức-Nga
lã ký hiệp ước bắt xâm phạm. Cuộc đồng
tinh và gọi lính trú bị ở Đức vẫn tiến hành.
Chính phủ Đức đã gửi kiềm dán Đức ở Anh

Ba lan gip đảo chúa bao và lập trung
nhập đổi quân ở biển thùy Đông phò.

Pháp đã gửi thêm ba lôp quân trú bị
nữa và ra lệnh tạm xong công các kỹ nghệ
quốc phòng.

Anh và các thuộc địa của Anh đều chính
vị quân đội.

Ý đã gửi thêm hai lôp quân trú bị.
Tà-ban-nha sẽ đóng trung lập.

Ông Roosevelt đã gửi thông điệp cho Đức
và Ba Lan đừng gây chiến traum và điều
định cùng nhau. — Đức đã trao cho Anh
một báo đế ngã và Anh đã trả lời, nhưng
Đức không hứa lòng. Sau khi bài diễn, ông
Miller và đài sá Anh ở Đức đã gửi cao
cuối phu Anh một bức thư thứ hai.

Tin tức cùng — Anh đã trả lời Đức nhất
sinh giữ lời hứa với Ba Lan và sẽ cứu Ba
Quân Đức vừa bắt lính sự Ba và quân Ba
tan cũng bắt lính sự Đức.

Tình hình Á-châu — Sau khi Đức
ký hiệp ước bắt xâm phạm với Ng, Nhật
đã ký bắt bình với Đức và thay đổi lầu thao
lô với Áu-châu. Cộc giao thiệp Anh
Nhật đã trở lại hòa hoãn. Phong trào bài
Anh đã bắt gay gio. Véc phong lôa 16 giới
Anh ở Thiên Tân đã cõi 16 giới, và Nhật bô
không phong lôa 16 giới. Pháp ở Hán Khoa
nữa. Trại lá, Đức bị Nhật làm nhục ở Thiên
tân, kiêu dán Đức sửa soạn về lược rõ
nhão. Nói các Nhật Bình-Chiền đã từ
bác vì bắt bình với bô hiệp với bắt
đam phạm Đức-Nga. Tướng Abe đã
áp xong nội các mới.

Để phòng những sự bất trắc —
Muôn đê phòng những sự không ngờ có
thể xảy ra, các nhà đương cục đã thông
sắc cho các phủ huyện và tổng lý ô thon
quê phải canh phòng nghiêm mật các
đường giao thông, như điện báo, điện
hoại, cầu cống, đường xe lửa v.v. (B. P.)

phải, cũng là không xấu, cả cái tài
mua lương tâm. Đây này chung ta
tay nghề ông R. E. M.:

« Những bạc đồng nghiệp ấy phản
đối việc cử ông Phạm-lê-Bồng sang
Pháp đại diện cho Bắc-kỳ. Nhưng ông
Bồng không là ngã trưởng ngã viên
dân biều, đại loại như ông Herriot
đấy ư? »

« Họ sá rà lời râig ông Bồng đã bỏ
tên ra mua phiếu đê dắc cử ngã viên
rõ, ngã trưởng. Tôi cũng cho rằng
mua lương tâm là xấu xa, nhưng việc
đó đã tỏ rõ số đông lương tâm trong
viện đều là lương tâm đem bán. Mà
những kẻ uy ban minh còn xấu
hơn những kẻ đi mua. Nhưng trong
bộ ngã viên dân cử, có phải hầu
hết hay tất cả đã mua phiếu không? »

Tóm lại ông R. E. M. cho ông Bồng
thuộc hàng xấu ít nhất ở trong viện
và đáng được cử sang Pháp đại diện
cho Bắc-kỳ.

Nếu ông Bồng là người Annam tốt
nhất thì ông R. E. M. hẳn là người

Từ nay si trống thấy máy bay đậu
ngoài trường bay phải một mặt biển
máy bay và người trên máy bay lại, mặt
đi trình ngay các viên chức sở tại.

2 quả bom ném xuống Thất Khê
Hôm 26 Aout, một chiếc trong đó máy
bay Nhật bay dọc miền biên giới Trung-hoa
Bắc Kỳ đã bay qua trên lôg Thất-khê-hà
đánh rơi hai quả bom xuống chợ: 68 người
chết và 57 người bị thương.

Phụ cấp khu vực: — Có là H-1-ni và
H-i-phòn sê được đặt vào một khu vực
mới, ở giữa khoảng khu vực thứ nhất và
khu vực thứ nhì. Khoản phụ cấp của những
người Nam ngạch trên được tăng thêm
chừng 2050 (hiện nay 150), ngach giao
được tăng thêm chừng 10.50 (hiện nay
81.) và hàng dời chừng 1. (hiện nay 81.)
Vợ các viên chức cũng được ăn một nửa
khoản phụ cấp của người chồng.

Phụ cấp trên sẽ được luông từ 1er
Janvier 1939.

Ông toàn quyền Ca'roux rời Sal-
pon hôm 21 Aout. Ngày tối hôm ấy, ông
điệp ra lôa riêng ra Bé; và đã tới Hanoi
chiều hôm 1er Septembre.

Chức quyền Thống sứ Bắc-kỳ —
Ông Rivoil, quan cao tri hàng nhất, nay giao
chức Thống sứ Bắc-kỳ thay ông de Tastes.

Đức Bảo Đại đã đáp máy bay riêng
về nước, còn Hoàng Hậu, Hoàng Tử và
Công Chúa còn ở lại Pháp.

Kết từ 29-8-39 và trong
một thời hạn chưa nhất
định, báo chí quốc văn
cũng như Pháp văn đều
phải qua kiểm duyệt
trước khi ăn hành.

Vì vậy báo Ngày Nay
kỳ này ra chậm, xin các
bạn đọc lượng biết cho,

Pháp tốt nhất. Ta hãy nghe ông ta
nói:

« Bằng địa vị người Pháp, tôi đốt
nước Pháp thi hành thành thực một
hiệp ước: mà nước Pháp đã ký, tôi là
người Pháp, tôi rất không chịu coi
như rẽ lôa những hiệp ước: mà nước
Pháp đã ký. »

Cảm động quá! Cảm động vì hiệp
ước: 1884 lài it, mà cả n động vì lòng
hảo hiệp của ông R. E. M. thi nhieu.

Nếu Bắc-kỳ quá « được » trừ vê với
trêu dinh Huê thi không khéo sau này
ông R. E. M. sẽ được phải bảo hoàng
ở đây lập đêa thờ cũng chưa biết
chừng.

Và đê thường nước Pháp phải chờ
55 năm nay mới gặp một đứa con
sáng suốt và thành thực, và thẳng
thắn mách bảo đê bết đường mà cư
xử đối với dân Annam!

Nhưng từ năm 1884 tới nay cái
hiệp ước 1884 ấy nó là cái gì, theo ý
ông R. E. M.?

Khái-Hưng



LÀM TIỀN

PHÓNG SỰ NGÂN của TRỌNG-LANG

Mỗi khi nghĩ đến một thiên phỏng sự mới, tôi lại trở về Khâm Thiên. Đè được nhìn cái... « ô rác » thơm tho và sán lạn, đầy máu thuẫn, đầy sự thực đáng thương, đầy những luộm thuộm có tồ chúc trong một xã hội không tồ chúc.

Tức là đầy rẫy những tài liệu đáng quý.

« Tề nhàn »



ẤT ĐẦU, tôi gặp N., một người, thuộc về hạng mà họ gọi là hạng « người nước Tề », nghĩa là không việc làm, không nhà cửa bẩn hơi, nhiều vợ, nhiều nhân tình, và tôi nào cũng đi bắt cò đầu. Ai bẩn cũng làm quen được.

Vì vậy cho nên tôi được quen bẩn và một đêm kia, được cung ngồi với bẩn trong một tiệm nhảy.

Cốc rượu đã bỏ voi, bẩn vẫn chưa nhảy. Tôi vẫn cố ý đợi xem bẩn nhảy thế nào trong bộ Âu phục màu gạch đất tiền.

Bài kèn vừa bết, mấy vú nǚ Trung hoa, kín đáo trở về chỗ ngồi. Một cò mềm rέo, nõn nà nhất bọn, lách mình qua chỗ chúng tôi ngồi.

N. vắt tréo chân trên ghế, nghiêng mình nhìn cô ta, thông thả nói một câu :

— Chỉ sai kỷ bầu à !
Cô này ngánchez lại, nhìn bẩn mỉm cười.

Thế là bẩn dịch ghé gần bên tôi. Cái diệu bộ kiêu hảnh hồi nãy mất hết. Hắn chỉ còn là một gã lão cá, lém lỉnh. Những lời bẩn nói sau đây chứng tỏ tôi :

— Ông biết nhảy đầm ? Đành rồi, nhưng ông không biết nói tiếng Tầu thạo bằng tôi. Tôi không biết nhảy. Nhưng mà... « thiu tá săn » (nhảy đầm) ! Xin hỏi ông ? có ích gì ? Chỉ tồ mắt tiền тоi.

Mặt bẩn ghé vào tận tai tôi :

— Cần hơn hết là phải biết tiếng khách. Trung-Hoa đang là một con hy-sinh không lồ ở châu Á. Rây máu ăn phao, tội gì mà không làm tiền. Nhưng từ thuở họ dò-họ ta đến giờ, không lúc nào ta biết tiếng Tầu cần hơn là lúc này.

Rồi N. dếm bằng ngón tay từng khoản có thể làm tiền được.

— Hiện giờ có một gia đình khách độ hai chục người, giàu có và cao quý ở Long-Châu. Tiếng bom Nhật làm cho họ bỏ nhà về Hanoi. Hanoi chưa bết bùa cho thuê, nhưng chỉ còn nhà giá thật đắt. Bắt họ không cần. Nhưng mà đồ sộ và sạch sẽ quá. Họ lên đồ tè ngoại chau thành, về K. L. vì có lẽ ở đây lâu

nháo, vừa bẩn vừa sạch, vừa sang vừa hèn, giống Long-Châu hơn Hanoi.

« Tìm cho họ một cái nhà độ hai chục một tháng, quảng mấy cái bàn ghế, bát đĩa vào đấy, rồi cho thuê lại độ ít nhất cũng 45 hay 50 đồng, không khó gì.

« Họ sang thật, nhưng họ lại muốn giấu cái sang trong cái luộm thuộm, để sống cho được yên ổn.

« Rồi còn biết bao nhiêu thứ « làm tiền » của họ nữa : mua bán bộ, đưa họ đi chơi, dạy họ nói tiếng Pháp, tiếng ta.

« Ở bên Tầu, một đồng bạc chỉ đủ ăn sáng, sang đây thật ra một đồng bạc những hai con gà. Ta cho họ một con, họ cũng hả lầm rồi.

N. chỉ tui vú nǚ Tầu đang ngồi thành giày dài ở cuối sân :

— Máy à này biện đang nuôi sống một gia đình Annam. Một ông thuê được một cái nhà có độ hai chục ở phố này. Ông ta thường cho tại các cô á cả nhà, với vài cái giường bẩn ghê, lấy 45 đồng một tháng rồi đi ở đâu không biết...

N. thay diệu si gà khác, hút vội liền ba bốn hơi, như một đứa trẻ tập hút, hay là như một anh già lỏi. Hắn ngánchez bộ mặt xương xẩu, xạm một cách

ghê gớm trong bầu ánh sáng đỏ về phía tôi.

Bac thầu chầu hát.

Hơi rượu l่าน hơi si gà tại cả vào mặt tôi. Mắt bẩn quắc sáng như mắt một du côn già đang kè thủ đoạn thuở trẻ. Cái hưng khoe khoang đã cao lột bực.

Nhưng, giọng hồn vắn nhã nhặn thông thả như thường :

— Còn nữa, đã thôi đâu ! Một đêm có hai ông khách lạc xuống xóm này, say rượu đi tìm « giế cây » (đã kẽ : để chỉ bụi gai chor). Lê cổ nhiên là bạn, hay là nói cho đúng hơn « bạn hàng » của tôi. Tôi đưa vào một nhà hát quên, làm thông ngôn hướng đạo, nhưng được phép làm chủ chầu hát đó, vì hai ông kia chỉ biết có hai tiếng Annam vén vẹn tiếng « ô » và tiếng « à » !

Đè chí chầu hát đó hai ông bạn vì đã được hầu hạ một cách đầy đủ, nên bẽ bàng đưa tôi năm chục, tôi bỗng túi ba. Năm chục là một bài bụi cạnh cái đồng bạc của họ Kẽ cả mấy con công mà họ đã rủi ngầm cho các chị em.

« Chưa hết ạ, và còn việc này nữa. Chuật, tôi tôi ngỏ ý muốn mời vài ba người bạn Annam. Hai ông bạn Khách hết sức hoan nghênh. Tôi liền chạy đi tìm được ba thằng thuộc vào cái

MODERNA

May y phục Phụ Nữ,
Bán các hàng mùa thu.
Lụa nội hóa các màu,
và đồ trang sức phụ nữ
Nhập nhuộm và chuội hàng.

23 Avenue de la Cathédrale
HANOI
Trước cửa nhà thờ lớn

VOMITOL
thuốc trứ, làm cho dễ tiêu, chế riêng cho trẻ con còn bú sữa.

Một lọ 0\$30

EUQUINOL

chuyên trị bệnh sốt cảm, sốt nóng, sốt rét của trẻ con.

Một gói 0\$10

Có bán tại :
Pharmacie du Bon Secours
52, Bd Đồng Khánh - Hanoi

Doutor
Cao xuân Cám
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ
BỆNH HOA LIỄU VÀ HỘI TRƯỜNG
Khám bệnh tại :

183, Henri d'Orléans - Hanoi
(Phố cửa Hàng, cạnh Hải Yến-Thiên)

Sách « Nói chuyện cuối đời » của
bác sĩ làm có bán tại hiệu Nam
Ký, phố Bờ Hồ, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá 8p. 35 một quyển

hạng bê bạn cứ chập tối là mĩ áo chỉnh tề ngồi chục sẵn ở nhà để bắt cứ ai rủ đi đâu cũng được.

« Tôi điều đình với họ. Mỗi tháng bỏ ra ba đồng để tôi bao thầu. Tôi sẽ đưa đi hát một chầu có cả sám-banh, bích-quy và sì-gà.

« Chia đồng ấy tôi bỏ túi...

N. nhai cái đầu diễn si gà, uể oải nói:

— Một tối chừ diễn mà diễn vở nhất thô. Đầu bà lại là hụt người mà tôi phải phung dường nhiều nhất. Thị thế tất phải vậy.

Rồi N. cười như một người say rồi. Liếc nhìn mấy nét rắn làm dịu yêu bộ mặt gân guốc của hắn, tôi thấy một vẻ buồn thoáng qua.

Chúng tôi ngồi cho đến lúc đã thấy cái vô nghĩa của đêm nay dài quá.

Các ông nhảy, các cô nhảy mồ hôi như tắm, đèn điện như nhạt thiu di, trước một vùng đồng màu lửa.

Và chúng tôi ra về.

Mấy hiệu cao lầu, một cái « quán rượu Tây » vẫn còn sáng suơ, tinh táo như lúc chập tối.

Tôi hỏi N. :

— Ông về ngủ thôi chứ ?

N. mím cười :

— Tôi vốn vô gia cư. Thị dành là & đây đêm nay thôi.

N. chỉ hai giây nhà cô đầu :

— Tất cả các « hợp đoàn » ở đây, dù chật đến đâu cũng còn có chỗ cho tôi đặt mình. Tôi tuy « vô nghệ nghiệp », nhưng phần nhiều không mấy tôi là tôi không làm chủ một chầu hát cả. Mỗi cầu từ năm đồng trở lên.

N. gật đầu gật tai tôi :

— Ở đây là lồng bộ thaum mưu của một sòng bạc. Tôi giữ một trọng trách : tìm chỗ tự hộp trước khi khởi hành, sát phạt nhau ở một nơi kín đáo hơn, tiếp dài khách con bạc, và vây việc, ăn nói ăn niếc. Vì tôi có một tài mọn này : con bạc nào nghe tôi ăn nói, thì ít nhất cũng yên trí và can đảm hơn lên nếu nó rất, vì nó sẽ tưởng rằng tôi ít nhất cũng là thư ký riêng hay là con nhòi ông chánh Cầm nào đó, nếu không là bạn thân của « Ngài ».

« Thị tôi gì mà ta chẳng tìm một nhà cô đầu để mà tụ bà nhau ?

« Tôi nay nhà này, tôi mai nhà khác, tùy cái hướng của tôi.

« Tiền chi, đã có bờm hổ.

N. cất cao giọng :

— Hát mà thôi à, lại chén nữa. Lại « chấm mút » là khắc. Chấm mút, thì chỗ nào chả có.

Nói đến chừ chén, N. có vẻ nghĩ đến ăn, bay là một cái gi gần như ăn. Hắn bảo nhỏ tôi :

— Hay ta vào đây mà « tả sủi vầy ? »

Tôi ngang nhiên cái « quán rượu Tây » độc nhất của phố này. Chỉ thấy có hai cái biệt động dày mè thô, mà lại động dày đù dè cho tôi biết nó là một thứ chưa chết, trong một cái gi chết rồi.

Nghĩa là cái quán rượu đó, trống trải và đượm một vẻ buồn riêng, cùng với cái buồn tê tái của hai cô họ nuôi để tiếp khách.

Tôi ngạc nhiên quá.

Hai cô liếc ngang nhau chung tôi như nhìn cái máy nước xe cửa.

N. bảo tôi :

— Hay là dễ khéo khác vậy. Vì tôi thấy ông buồn ngủ quá rồi. Nhưng mà tôi xin nói cho ông

chỗ chay, hay là hơn nếu ông cao hứng ..

N. còn nói nhiều nữa.

Tôi nhớ nhất câu này, sau khi tôi bắt tay từ biệt hắn :

— Chắc ông còn nhớ câu tiếng khách « chí sai-ký bầu » mà tôi tặng cô vú-nữ Tầu buổi tối. Đó là một câu dỗ dưng để khen tặng đến cực diêm.

« Cố ấy đã mỉm cười. Duyên tai kiêm biết dẫu chẳng vì câu khen đó.

— Ở đời không phải chỉ có nhà Bàng mới làm ra tiền. Cái gì cũng làm ra tiền cho mình cả. Từ một cục phân giờ lên. Huống hồ là cái sắc đẹp của cô nhảy Tầu mà



— Cháy cơ, cơ đưa chào đi đâu đấy ?
— Tôi đưa cháu đi chữa nổi chảng nhạc
— Thế nào, cháu đã đỡ đỡ nhiêu chảng cự ?
— Cảm ơn ngài, đã khỏi được 3 nhân rồi.
— Có phải mồ trich gì không cự ?
— Không, chỉ giàn thuốc cao là rơi nhân ra, là khỏi. Mả không mất tiền thuốc cao !
— Ở đâu... ở đâu thế hở cự ?
— Ấy ở phố Bạch-Mai, hiệu CÙU THẾ Y QUÁY, số nhà 227 Ha-nội.

Muốn ăn các món cơm tây
cho đúng vị, phải đến
**Café Restaurant
JOSEPH**
PHỐ BICH-O, HANOI
MỘT HÀNG CƠM ĐÁ NỔI TIẾNG



hay rằng : ở đây, họ cũng biết « làm tiền » lầm vạy.

« Một cốc hay là một tách café, một bát hay là một miếng mì bò. Từ ba hào trở lên. Một cái nem, hay là một ngón chảu cái, nấm xu. Nhưng đã có cái khác bù lại : Thuốc phiện và hai cái máy phát sự buồn ngòi đó.

« Về thuốc phiện, tiền thuê bàn đèn, tiền thuê phiện. Về gái, tiền « phong bao » gần ngang một

tôi sắp sửa quen dây !

Tôi đã sống gần trọn đêm bên cạnh một người sống nhiều quá. Cái phong-vận của hắn đã làm cho tôi, một xuýt nữa, coi đời là đẹp đẽ hoàn toàn. (Còn nữa)

Trọng Lang

KỶ SAU: Những khóe
làm tiền trong đời
lao động, v.v..

**Blouson
ARISTO !!**

MUA
PULL'OVER, BLOUSON..

marque

ARISTO

của hãng NAM HAI chế tạo
thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mới.

Không nên ngần ngại.

NAM - HAI

BONNETERIE
45, Rue du Lac — Hanoi
Trước đền Ngọc-Sơn

MUỐN ĐẸP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHẤN, SÁP
■
YANNOXA
BẢN TẠI
các hiệu bào
chế Tây, các
cửa hàng to
hoặc tại ĐẠI LÝ
35 RUE RICHAUD
HANOI

Mách giúp

MÔI GIA ĐÌNH NÊN BÈ Ý ! KHI HƯỚU SỰ KHỎI RỐI TRĨ !

Mùa hè năm nay khí trời rất nóng bức, bình « Cảm nhiệt » phát sinh rất mãnh liệt, biện đã làm cho lâm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hòn mè, lâm kinh, Ban, Trái, nhức đầu v.v..., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-AI TRẦN CHÂU TÂN » thổi bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái cờдан thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân dược » trị giá 50 bệnh nhân.

BẮC-AI
100 Bd Tông-đốc-phương — CHOLON



VIII

DÃ hơn hai tháng, Nam xuất tận lực làm việc. Trong đám bạn thân ai nấy đều tưởng và Nam cũng tự đổi mình rằng làm việc rất kíp như thế là để có nhiều tác phẩm để trưng bày trong phòng triển lãm của hội Mỹ thuật sắp tới đây.

Sự thực xia nay Nam vẫn lãnh đậm với những phòng triển lãm công cộng ấy. Nhiều lần chàng lại không có một bức tranh để bày nữa. Chỉ khi nào nề lời ông đốc hay các ông giáo thán yêu, chàng mới vẽ vội vội vàng một vài bức lụa hoặc tranh sơn dầu mà mãi tới phút cuối cùng chàng mới kịp gửi đến.

Nam thành thực ghét những thứ phòng triển lãm ấy. Không phải vì chàng sợ bị bày lỗ, bị xếp ngang hàng với những họa sĩ vô tài, với những « hạng thợ khéo tay » như chàng thường mỉa. Chàng có cần gì điều đó. Và một hôm chàng đã cười ngất vì mấy lời khen ngợi tràn trề của một ông xem tranh ra vẻ thành thạo lắm. Vẽ nhẫn nhại, sạch sẽ, vẽ lừa dối người và mình để được dời yêu, chuộng như thế phòng có khổ gi, nhưng Nam không bao giờ làm : chàng vẽ cho chàng, như chàng đã nói và vẫn thường nghĩ. Lời khen hay chê của những ông xem tranh, chàng có kè vào đâu ?

Năm nay thi trai hồn, xuống về của Nam lúc nào cũng tập nập công việc. Ngoài mấy bức bình phong sơn ta, chàng lại còn cầm cù vào mấy bức tranh sơn dầu và thủy mặc trên lụa nữa.

Chàng đã thuê một cô kiều mẫu, bé nhỏ xinh xắn. Vá luôn mấy ngày

dặt người ấy đứng ngoài vườn bên khóm chuối, cạnh tầu cau hay dưới cành di. Hôm nay chàng đe kiều mẫu ngồi trong phòng ấm vị cần vẽ một bức tượng cõi trần.

Nghe tiếng chuông công, chàng thốt giật mình; như có tâm linh báo trước chàng đoán chắc có Lan đến.

Từ khi chính thức là vị hôn thê của chàng, Lan rất nồng lại chơ, và có lần hàng giờ ngồi nhìn chàng vẽ.

Chàng cũng bỏ bút xuống đứng nhìn lại Lan hồi lâu. Rồi hai người cùng phả lên cười, vô cớ.

Lan là nguồn cảm hứng của chàng, một nguồn cảm hứng mới mẻ và mềm mỏng. Lan này là lần đầu chàng vụt nhận thấy thế và hiểu rằng hơn hai tháng thiết tha với nghệ thuật, đó là ánh hường của cặp mắt mỹ nhân.

Trong một giây cái huy vọng lớn lao hiện ra, rõ rệt to tát : Lan sẽ mãi mãi là nguồn cảm hứng của chàng, khi Lan đã là vợ chồng cũng như khi Lan bây giờ là vị hôn thê của chàng.

Cùng với những ý nghĩ vui và bồng bộ ấy, xen lẫn những ý nghĩ buồn và chán nản. Song những ý nghĩ buồn chỉ thoáng qua tâm chí chàng, như những gợn nhô thoáng qua trên mặt nước phảng lặng một buổi chiều êm ái. Vì nghĩ đến Lan và hạnh phúc của chàng, tự nhiên chàng lại nhớ, tuy chàng vẫn cố quên, đến những điều gay go trong việc hôn nhân của chàng... Suýt nữa chàng đã không lấy được Lan; mà duyên do chỉ tại lòng yêu của một người anh, và tình cờ chấp của một người bạn.

Đ E P

TIỂU THUYẾT của KHAI HƯNG

(Tiếp theo)

Hôm chàng đến nhờ ông giáo Tuệ, anh chàng, hỏi Lan cho chàng làm vợ, anh đã nói nhiều câu khiến nay chàng vẫn còn phải nghĩ ngợi. Anh chàng tìm ra nhiều lẽ không nên mà trong lúc mê man về cãi lý hơn là mê man về tình yêu, chàng đã cho là cõi hủ, là « vô nhân đạo » nữa. Chàng đã xin lỗi anh mãi về câu quái lỗ mang ấy, và nay nghĩ lại chàng còn buồn rầu hối hận. Cái lý cõi hủ của anh chàng là thế này : một người đương là bạn mình, đương anh anh tôi tôi, có khi mày mày tao tao với mình, không thể bỗng nhảy ngay lên bức cha mình được. Chàng bảo em :

— Ủ, tôi hãy hỏi chú, lúc bấy giờ chú xung hô ra làm sao ? Khi chấp tay chào vợ chồng Biên : lạy thầy mẹ, con về thăm thầy mẹ ạ, liệu chú có ngượng không ?

Nam đã đỏ mặt lên cãi lại :

— Căn gì ! em nói tiếng Pháp và Tuệ đã mỉm cười, tiếp luon :

— Nói tiếng Pháp cả với vợ Biên và các con nhỏ của Biên ?

Nhưng vì thấy Nam quá yêu đến nỗi trả nên đau đớn, Tuệ cũng chiêu lòng em đi Quảng yến dò ý Biên, rồi ngỏ lời hỏi thẳng Lan cho Nam. Chàng hy vọng thăm rằng Biên sẽ từ chối. Mà Biên kinh ngạc thực. Chưa bao giờ chàng ngờ rằng Nam, bạn thân của chàng, lại sẽ là rể chàng được. Và chàng hỏi Tuệ : « Bác tính như thế có tiện không ? » Tuệ lấy làm khó trả lời lắm. Chàng nói lảng : « Khi người ta yêu thì người ta rất là lùng. Người ta chẳng chịu lui trước một sự cản trở, một điều khó khăn gì. »

Biên đã định tâm từ chối, nhất chàng lại nghĩ đến sự chênh lệch tuổi của Nam và con gái chàng. Chàng không rõ Nam bao nhiêu tuổi, chỉ yên chí rằng Nam cũng vào loại tuổi mình. Bạn bè chơi với nhau thường tướng ngang tuổi nhau dù khi họa kém nhau tới mười năm cũng vậy, nhưng Biên cũng trả lời hững hờ một câu :

— Được bác đê tôi bàn với nhà tôi, và hỏi ý kiến cháu Lan đã. Dẫu sao thì cũng phải cháu Lan bằng lòng, việc mới xong được.

Biên vẫn định hình rằng vợ sẽ đồng ý với mình. Sự thực trái ngược hẳn. Bà tham thường được nghe con gái tán tụng Nam, khoe

khoang tài sản của Nam, nhất là nhân lên gấp hai gấp ba giá những bức tranh, những bức bình phong của Nam, nên vừa nghe chồng thuật lại việc Nam hỏi Lan, bà ta tuy sững sốt, nhưng rất sung sướng. Bà bỗng lòng ngay và đã phải cãi lý với chồng để đặc thắng. Sau cùng Lan phải trả lời mới được Biên quả quyết chịu hàng. Trước Lan còn áp úng mãi câu « tùy thầy me ». Nhưng Biên bắt con phải đáp : « Con bắng lòng » mới nghe Lan, đầu nóng bừng, vừa chạy vào nhà trong vừa nói : « Con bắng lòng ». Thế là xong việc.

Những lý thuyết mà anh và bạn viện ra, nay lại vướng vật trong ý nghĩ Nam. Chàng lại nhớ lời những lời chàng nói với Lan ở phòng đợi ngoài ga. Phải, lấy con gái bạn, không bao giờ chàng cho thế là một việc quá quắt, lạ lùng. Có sống trở về thời xưa đâu mà chịu đê cái luân lý trẻ con ấy ràng buộc, cản trở. Ngày nay chỉ có cá nhân với cá nhân.

Nam ngưng lại không dám nghĩ xa hơn, sợ sẽ di tới chỗ tự phản đối như nhiều lần đã xảy ra.

Lúc bấy giờ ngừng dấu lèo nhìn qua kính cửa sổ, chàng thấy Lan đương ung dung từ công tiễn vào. Mẫu xám nhạt của chiếc áo « len » nàng mặc hoạt động in lên nền lá xanh đèn rặng cam trồng hai bên lối đi. Chàng vội quay lại bảo cô kiều mẫu :

— Thôi, hôm nay thế là đủ... có di về nhé.

Thấy người kia vẫn yên lặng nhìn mình, chàng giục :

— Cố mặc áo, di về thôi. Tôi mặc bạn dây.

Đê Lan khỏi vào phòng và nhìn thấy tấm thân cõi trần của người kiều mẫu, Nam hấp tấp bước ra biển. Nhưng quá chậm, Lan đã tới mở cửa phòng, vén bức rèm suối tre, dừng sững mím cười hỏi :

— Nam làm việc ?

Nam giơ tay bắt tay, nói :

— Xong rồi, mời Lan ngồi nghỉ.

Lan lại gần dâ vè ngầm nghĩa, rồi so sánh hồi lâu người trong tranh với cô kiều mẫu đương mặc đồ áo dài.

— Đẹp !

Nam chỉ mím cười yên lặng nhìn Lan. Người kiều mẫu một cô dâu

rượu mà Nam thuê rất đắt, đúng tên, dáng bộ kiêu hãnh, hồi sòng Nam:

— Chiều có đến nữa không?
— Thôi, chiều nghỉ. Mai hãy đến nhé...

Thiếu nữ lạnh lùng:

— Cũng được. Thôi, au revoir, Nam!

Rồi quay về phía Lan, nàng khẽ gật và nói lì nhí mấy tiếng. Lan cũng lì nhí đáp lại.

Chờ cho nàng đi khỏi, Lan không giấu nỗi vẻ mặt buồn, bảo Nam:

— Gì nhảy phải không, anh?
— Không, à dào.
— Thi cũng thế.

— Hơi khác chứ, một dỗng nhảy, một dỗng hát.

Rồi chàng cười ha hả đánh trống lồng. Nhưng Lan vẫn như thấy tám bát thân cõi trần hoạt động ở trước mặt, nhất bức tranh lại vẫn còn đặt trên đá mà nàng không thể rời mắt được.

— Nam không nghĩ ra mà vẽ

chàng cố đem khoa họa ra giảng dài dòng:

— Đây nhé, Lan trọng, một người trong bức tranh lụa này. Cô phải Lan thấy nét rất ít, và màu rất giản dị không. Nhưng Lan đứng tưởng vừa vẽ là tối ngay được ít nét và màu như thế. Phải bắt đầu vẽ từ mỉ rất kỹ. Đây này.

Nam mở ra một cuốn giấy bóng và một bức tranh nguyên tác trong đó người thiếu nữ rập lại trên bức lụa vẽ rất tinh vi. Nhưng Lan lờ dãng nhão, tâm trí dương theo đuổi một ý nghĩ nhất định.

— Nam có nhiều các cô làm kiêu mẫu nü?

— Có đâu mà nhiều! Vài cô thôi. Còn các bà vợ bạn nhờ vẽ hình cả. Bà nào đẹp, nhiều khi mình cũng mượn sơ cái mặt hay cái thân lè áp dụng và trong tranh.

Lan làm bộ kinh ngạc:

— Cả vợ bạn nữa?

Nam cười:

— Quái! cái gì Lan cũng cho là lạ. Chẳng hạn bức hình anh vẽ cho

và « Lan » dùng trong câu chuyện. Mãi sau, trong một buổi tình yêu nồng nàn, chàng mới thốt ra được hai tiếng « anh » và « em » như Lan.

Cách xưng hô đối với vợ chồng Biên thi Nam cho là sẽ khó khăn mãi. Từ hôm hỏi tối nay chàng đã ba lần đến chơi Quảng Yến thăm Lan. Như chàng đã dự định từ trước, chàng dùng tiếng Pháp để nói chuyện với Biên. Còn đối với vợ Biên, sau một hồi ấp úng nói trống không, chàng đã tìm ra được một lối xưng hô ôn hòa: « bà » và « tôi ». Nhưng chàng nghĩ cũng nên thưa di lại bà vợ để tránh những cuộc gặp gỡ giữa bố mẹ vợ và con rể. Lan không hiểu thâm ý của Nam, tưởng chàng lanh lạm, nhạt nhẽo với mình. Buổi đầu nàng khóc mãi. Chẳng được dừng, Nam đã phải thú thực hết với nàng. Nàng cười nhưng trả nêu buồn rầu và nghĩ ngợi.

Hôm nay thấy Nam it xưng hô « anh, em » với mình. Lan lại nhớ đến câu chuyện buồn rầu đã xảy ra, và nàng nói nửa nghiêm trang nửa bối rối, dè thử ý Nam:

— Cách xưng hô của Annam mình nhiều khi còn lung tung lắm nhỉ. Như vợ với chồng, ngày xưa các cụ xưng hô ông nó với bà nó, nhà nó với bu nó thì lôi thôi quá. Nhưng cách xưng hô đó còn nhất định dè cho người ta dùng. Chó như ngày nay, chúng mình chả biết gọi nhau là gì cho tiện. Cản với mợ nghe nó thế nào ấy, có vẻ con ông cháu cha quá, mà « nhà » thì trời ơi! cõi o là cõi. Gọi nhau là « anh » với « em » có người lại cho là quá suông sǎ ở trước mặt công chúng...

Nam đáp:

— Sao lại suông sǎ được. Anh và em không bao giờ có nghĩa « cheri » như họ trưởng lầm. Ah và em chỉ là « mon ami » hay « mon mari » và « ma femme » rất giản dị, rất tự nhiên, rất chững chạc, rất lễ phép ở trước mặt công chúng nữa. Sao lại không dùng hai chữ ấy?

Lan cười:

— Cảm ơn ông, em vẫn dùng hai chữ ấy đối với Nam. Nhưng em thấy Nam không hay dùng nên em hơi lo rằng em đã dùng sai.

Nam cũng cười:

— Chính anh phải cảm ơn em đã cho anh một bài học. Bây giờ thì anh đưa em đi may áo, phải không?

Lan nũng nịu:

— Nhưng anh đương bụng vē.

— Anh chẳng变态 gì hết. Vì em mà anh vē. Vậy đưa em đi chơi cũng là vē một bức tranh tuyệt diệu rồi.

Cả hai cùng vui vẻ. Nam mê man trong giấc mộng yêu, hai tay giữ lấy đầu Lan ngắm nghĩa nói:

— Anh không ngờ em Lan của anh chóng người lớn thế?

Lan ngược nhìn mỉm cười:

— Cháu Lan của chú!

• (Còn nữa)

Hạnh - phúc rung - rinh...



— Tôi chán mơ ấy làm. Trong chỗ vợ chồng dường như có điều bất mãn lạnh lùng. Than ôi, tình duyên!



— Cận ấy đáng ghét lắm. Tuổi chưa bao năm mà cám-róm như cụ bảy mươi. Than ôi, thù xuân tìm đâu nữa!



— Thuốc VẠN-BẢO là cẩn-tinh của tình yêu. Khi trước nếu ba ta đã biết dùng nó, thì đâu phải riêng hận, riêng sầu...

Thuốc VẠN-BẢO mạnh xấp 10 lần thuốc bồ-ћận cựu-truyền. Có thử cho đàn ông, có thử cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hiệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc:

VẠN-HÓA

8, Rue des Cantonais — Ha noi

Tổng phát hành phía Nam:

VÔ-ĐÌNH-DĂN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 60-62, Cầu
Đất Haiphong, Nguyễn-văn-Đức
11 Rue des Caisse Hanoi.

Khai-Hưng



được? Cứ phải có người kiêu mẫu?

Nam nhận thấy câu hỏi hơi ngộ ở miệng một thiếu nữ có trí thức, có học vấn như Lan. Nhưng chàng nghĩ ngay đến tình yêu của Lan: Lan ghen. Và chàng cười âu yếm, trả lời:

— Không Lan ạ. Bao giờ, vē cũng phải có kiêu mẫu chứ! họa sĩ không có thể bịa ra mà vẽ được. Bịa bao giờ cũng sai, sai nét và sai màu, nhất là sai màu.

Muốn Lan quên người kiêu mẫu,

Lan nằm ngoài, anh cũng có thể cho vào tranh được chứ?

— À! thế. Vậy sau này em có thể làm kiêu mẫu cho anh được đấy nhỉ?

— Cái đó thì tùy Lan.

Tiếng anh, Lan nói đã quen miệng Lan thay vào tiếng « ông » ngay từ khi nhà Lan nhận già nàng cho Nam. Vả nàng dùng tiếng ấy một cách rất tự nhiên và âu yếm. Nhưng Nam, chàng ngượng ngáp mãi trước khi tối được tiếng « Nam »

TIN VĂN... VĂN cua LETA

DÂY là một truyện rất hay tả hết cả nỗi uất của lòng người bằng một ngọn hút linh hoạt, sâu sắc...

Đó là lời giới thiệu thường thấy trên những cuốn văn.

Lời giới thiệu của ai?

Của... tác giả!
Sự khoe khoang không cần phải che đậy. Người ta không ngượng móm khi vỗ vai người khác bảo rằng: Ngày anh xem tôi! Tôi giỏi là lùng, tôi có tài là lùng.

Và người ta tự tin là thế.

Đó có lẽ là một thứ phản động tặc?

Hôm qua, bác nhà nho kia tự bao cho mọi người biết là mình dốt.

...Thì bây giờ có người tự xưng là giỏi cũng chẳng sao.

Mình vừa giờ một cuốn tiểu thuyết toan đọc. Tác giả đã vội bao cho mình biết trước.

« Truyện vô cùng cảm động tả những nỗi đau đớn này... với nỗi đau đớn kia... »

Mình liền vô cùng cảm động gấp sáu lần.

« Chán chường ».

Một cuốn thơ mới xuất bản.

Tác giả, ông Nguyễn tử Kinh, đã đem thú thực ở ngay trang đầu:

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày thứ bảy

Mua báo kèm từ 1er hay 15 tháng tám
và trả tiền trước

Một năm 6 tháng

Đông-dương 4\$20 2\$20

Pháp và

Thuộc địa 4.80 2.50

Ngoại Quốc 8.50 4.80

Các công sở 8.50 4.80

Ngân phiếu gửi về:

M. le Directeur du NGÀY NAY

TÒA SOẠN và TRỊ SỰ @

80. Av Grand Bouddha, Hanoi

Giá nói số 874

Nhà dệt có nhiều máy tối tân,
chuyên sản xuất áo PULL'OVER,
CHEMISSETTE MAILLOT đã được
tín nhiệm hầu khắp quốc dân:

KIỀU ĐẸP, GIÁ PHẢI CHẮNG, CHỈ CÓ HÀNG



PHUC - LAI

87, PHỐ HUẾ - HANOI

— TEL. 874 —

« Chỉ một bài thơ, người ta đã gọi tôi là thi sĩ ».

Đó là tại người ta gọi thế. Chứ thật ra...

« ...Thật ra (tác giả cãi) tôi chẳng thèm là thi sĩ chút nào ».

Nhưng tác giả lại nói thêm:

« Tình cảm của tôi là tình cảm của những chiếc lá vàng cuối mùa, của những bông hoa chợ chiều, của những cánh gió lạnh mà tôi không biết rằng là gì, có thể thôi ! »

Có thể thôi!

Nhưng thế cũng đủ cho ta biết rằng, dẫu di đến đâu, ông Tử Kinh cũng vẫn là thi sĩ.

Phải khiêm tốn lắm mới thú thực được một điều quan trọng như thế.

Ông Tử Kinh lại phải thú một tội nữa:

« Tôi đã biến cái đẹp nhiều quá rồi ».

Và lấy làm bùi ngùi lắm.

Chán chường (tiếp theo)

Cuốn thơ có ba bài mở đầu.

Bài mở thứ nhất; bài mở thứ hai; và bài mở thứ ba.

Bài mở thứ nhất đã mở rồi. Đó là những lời thú tội.

Bài mở thứ hai là đề phân trần tai sao tác giả làm thơ. Phân trần với Anh :

« Anh

« Tôi làm thơ chỉ vì :

« Tôi đã mất nhiều mồ hôi — nhiều nước mắt — nhiều máu quá anh à. Tôi đã trác táng — đã trại lạc — và đã chán chường quá rồi. Bây giờ tôi chỉ muốn sống — ở ! hình như trái mùa thì phải... »

Trái mùa? — Không phải!

... Hình như tác giả chỉ dở hơi.

Đến bài mở thứ ba : bài này không gọi anh, nhưng gọi em.

« Em

« Em đã nhiều lần khuyên anh đừng làm thơ nữa, nhưng anh không nghe, mà mỗi lần không nghe em là một lần anh thất vọng.

« Nhưng em có biết đâu rằng — anh đã chán — chán lắm rồi em à. »

Chán đến thế rồi tác giả mới cho ta nghe thơ.



— Ba con Sen kia! Tao bão đây! Khi nào tao muốn gọi con thứ nhất thi tao dâng bằng hai tiếng khi nào tao muốn gọi con thứ nhì thi tao dâng bằng một tiếng, mà khi nào tao muốn gọi con thứ ba thi tao... không dâng bằng tiếng nào cả, nghe chưa?

Thơ rằng:

Em biết thân em đến thế này!

Tiếc gì anh được giữa đêm nay...

Rồi mai anh có quên, không chứ.

Em nhớ mãi anh đến mấy ngây.

Mùi aoh?

... Xin miễn phê bình.

Còn nhiều :

Không biết rằng ai đã rủ em,

Bỏ nhà đến ở chỗ không quen.

— Một đêm là quá, ai không biết?

Đã trộm tình em lúc vẫn đèn!

Đau quá nhưng mà chẳng lẽ kêu,

Vì chàng khéo dỗ hóa em yêu.

Một, hai, ba, bốn, rồi quên mãi...

— Từ đây người em khác trước

nhiều!

Đó là giọng « em » than thở.

Bây giờ đến « anh » lại thở than:

Anh đã ngã trong đời trại lạc

Mất mươi lần thành tật (!) rồi dâng,

Ái tình càng thử càng cay

Em ôi! có lẽ từ nay anh chưa

Tôi nghiệp quá! mỗi khi anh mộng

Là một phen thất vọng, ngắn ngo.

Rồi anh thè văn thè vờ

— Rằng chửa, em thèg anh chừa
được dâu!

Tác giả không chửa, nhưng tác giả cũng khôn. Ông bảo « em » của ông rằng: En Hảo, đọc xong mấy vần thơ này em chờ ngâm ngái em nhé.

Ông lo xa quá!

Ngậm ngùi? Không! Trái lại nưa!

Em Hảo của ông, cũng như mọi người khác, đọc xong mấy vần thơ ông, chắc đang... bò lăn bò lộn ra cười.

Léta

Tin Mỹ thuật

Họa sĩ Nguyễn phan Chánh sẽ trưng bày tại một căn gác hởi quán hội Khai Tri Tiến Đức những tác phẩm mới của ông. Cuộc triển lãm mỹ thuật này mở từ 2 đến 15 September, sáng 9 giờ đến 11 giờ 30 và chiều từ 15 đến 17 giờ 30.

BỐN XEM

TRONG SỐ SÁU

Con yếng và vợ chồng bắc lái

Một truyện cổ tích bằng thơ của Tu Mỡ

LÈVRES DU JOUR & LÈVRES DU SOIR...

De même que les grandes stars de cinéma, les jeunes élégantes savent depuis longtemps que la même teinte de rouge à lèvres ne convient pas pour le jour et pour le soir. Il ne revient plus à l'idée de personne de mettre une robe de soirée pour pratiquer les sports et inversement. Alors tout est nuance dans l'art subtil de la beauté. Lumière du jour, lumière des lustres, couleur du chapeau, de la robe, teinte des cheveux, tout joue un rôle très important dans l'ensemble et exige un rouge à lèvres individuel qui s'harmonise parfaitement. Les femmes de goût trouvent tout de suite la teinte ou une pour chaque cas; encore mieux maintenant puisque le rouge GUITARE — tenace et sans traces — existe en tube d'essai de 1 mois à 6p.30, en une gamme complète de 16 teintes modernes. Avez toujours sous la main les teintes qui vous conviennent sans, pour cela, être obligée de déposer une somme importante. Le rouge GUITARE est en vente partout. Le tube 2p.50 et 1p.20 et partout le vendeur vous enverra, sur demande, le nuancier qui vous permettra de faire votre choix. Déjà nombreuses sont les femmes reconnaissantes au rouge GUITARE de la beauté nouvelle et séduisante de leurs lèvres dont elles sont, à juste titre, tellement fiers.

EXCLUSIVITÉ: COMPTOIR COMMERCIAL, 59 Rue du Chanvre Hanoi
En vente chez ĐÔNG QUANG, 48 Bd Amiral Courbet Haiphong

Bình đẳng

của HOÀNG-ĐẠO

CUNG như hai liêng tự do, hai chữ bình đẳng đã làm cháy biết bao nhiêu là mực đã làm sôi lòng người. Các người ca tụng những đức tính tốt đẹp của ý tưởng bình đẳng, coi bình đẳng là một lý tưởng tươi sáng mà loài người phải đưa nhau có công mày dật cho được. Có người, trái lại, coi bình đẳng là một tai nạn của nhân loại, là nguyên nhân của nhiều sự khắc hại, một cái bả dề đưa loài người đến sự kén hén.

Tại sao chữ bình đẳng lại có kẻ yêu người ghét đến hực ấy? Có lẽ là vì nghĩa chữ ấy không định một cách phân minh, và trong kí nói đến « bình đẳng », người ta nghĩ đến hai sự khác nhau, thành ra người ta không hiểu nhau. Vậy điều cần hơn hết, là phải định nghĩa cho rõ dã.

Tại sao là bình đẳng? Nếu hiểu theo nghĩa tuyệt đối của phái chẽ ý tưởng bình đẳng, tức là bảo hai người đó ngang hàng về dù mọi phương diện, tinh thần cũng như vật chất. Và lấy theo nghĩa ấy, thì sự bình đẳng không đúng vững được thật. Người ta sinh ra có kẻ khỏe mạnh, kẻ yếu ốm, có kẻ thông minh, kẻ ngu dần. Không ai sỉa đến những sự hơn kém tự nhiên ấy, tức là làm trái với luật thiên nhiên, hơn nữa, tức là làm một điều bất công, vì đem chyện lẩn nấp, hiền, cá mè mội lừa cả.

Nhưng có mấy người hiểu chữ bình đẳng theo nghĩa tuyệt đối ấy. Bình đẳng không phải là đồng nhất. Và nếu trong loài người có kẻ ngu, có kẻ hiền, có người hiền hậu, có người ngang ngạnh, có người yếu ốm, có người khỏe mạnh, những người khác nhau về vật chất hay về tinh thần đó có một cái giống nhau: là ai nấy đều là người.

Là người cả, dãy là nền tảng của sự bình đẳng vậy. Phàm làm người là có giá trị của một người rồi, dãy để cho người khác kính trọng, được hưởng quyền lợi như hết thảy mọi người khác, được ngang hàng với mọi người khác. Về phương diện luân lý, dãy theo chủ nghĩa nhân-phàm hay theo chủ nghĩa lợi-ich, ta đều theo Kant hay Bentham đến ý tưởng bình đẳng. Về mặt chính trị, thì chủ nghĩa cá nhân, hay chủ nghĩa xã-hội, có khác nhau là chỉ khác nhau về phương pháp, để di tới sự bình đẳng, chứ nguyên tắc bình đẳng vẫn là

mục đích chung.

Về phương diện thực tế, ta nhận thấy mọi dân tộc đều đưa nhau đến sự bình đẳng; bình đẳng về chính-trị – cùng đóng góp thuế khóa nhau nhau, cùng được xung các chức vụ công, cùng được dự vào việc công-ich như nhau – bình đẳng về phương diện luật pháp, về phương diện kinh tế.

Tuy nhiên, cũng có người không chịu sự tiếc hối ấy là đúng. Họ thường chia nhân loại ra làm hai: các dân tộc Tây phương là những dân tộc chuộng bình đẳng và các dân tộc Đông phương ta chịu sự chuyên chế. Đó là một sự lầm lớn. Xã-hội Đông phương và xã-hội Tây phương còn khác nhau về chính thể, mà ảnh hưởng của chính thể, của hoàn cảnh đối với cả nhân aic ưng biết là rất mạnh mẽ. Bảo là cải tư tưởng tôn thương ở Á-Dông chẳng hạn là kết quả của chính thể chuyên chế với lập quán thi còn hợp lý hơn. Một chứng cứ: gần đây, Âu trào lan sang Đông phương, ý tưởng bình đẳng không bao lâu đã được số đông chiếm ngưỡng; nếu bình đẳng là của riêng nòi giống trời Âu, làm gì lại có cái ảnh hưởng ấy? Vả lại, làm gì có trên hoàn cầu này một giống người nguyên chất. Một nhà tư tưởng Pháp, có thể gọi là ông tổ của chủ nghĩa dân tộc của đảng áo nâu bên Đức, ông Gobineau, nhận đó lại lập ra đực một thuyết: theo ông ta, thì chính sự chyện lẩn các giống nòi, sự lai, đã sinh ra ý tưởng bình đẳng.

Có người lại cho bình đẳng là ý tưởng của mấy nhà triết học; một ông bác sĩ đã viết ra một câu: « nô lệ cũng là người như ông chủ », thế rỗi câu ấy có sức mạnh lan ra khắp. Nhưng trước khi nhà triết học sửa đổi xã hội, thì xã hội đã luyện nhà triết học rồi: nếu ông Rousseau sinh ra ở Phi châu, thì các thuyết của ông chắc là không có ảnh hưởng gì.

Người ta lại còn tìm nguyên nhân sự bình đẳng ở số người nữa. Người càng ngày càng đông thì những sự cách biệt các ngành càng mất; ý tưởng tôn sùng những sự cao quý sẽ mất, nếu sự cao quý ấy không còn giữ được bí mật nữa. Các vị vua Á-dông không cho thần dân nom thấy mặt không phải là vô cớ; nếu họ trông thấy mặt, họ sẽ nghĩ thăm rằng

hàng đế cõng chỉ là một người như họ, và ý tưởng tôn thương sẽ bị tiêu diệt.

Dẫu sao, không si ròn rồi cãi rữa, ý tưởng bình đẳng ở thời đại này đã có một lực lượng thiêng liêng. Ai nấy cũng đều công nhận rằng là hợp với sự công bình cái nguyên tắc bình đẳng, bình đẳng là nghĩa vụ công như về quyền lợi. Đây là ý chính của các hiến pháp của nước Pháp. Theo bản tuyên ngôn nhân quyền, người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi. Có khác nhau, chỉ là do sự ích chung bay do tài đức mà thôi. Thế cho nên đã là công dân, ai ai cũng có quyền ngang nhau, thì dù như các quyền tự do, ai nấy cũng có quyền đầu phiếu như nhau, ai nấy cũng phải đi lính như nhau, ai nấy phạm tội cũng đều bị phạt như nhau, ai nấy đều được luật pháp bênh vực như nhau.

Tuy nhiên, có nhiều người cho rằng ở nước Pháp cũng như nhiều nước dân chủ khác, bình đẳng chưa hẳn là thực hiện. Nguyên nhân là sự giàu nghèo; làm thế nào thì làm, nhà triệu phú vẫn không phải là bình đẳng với một người thợ mất việc. Và sự phổ thông đầu phiếu ở nhiều nơi không còn cái ý nghĩa thiêng liêng trong nguyên tắc nữa. Vả lại, con một nhà triệu phú với con một người sốp phor, lúc ra đời dẫu cho thông minh ngang nhau, con nhà triệu phú, nhờ tiền tài của cha mẹ, có thể theo học đến nơi đến chốn, lại có chỗ thể lực cường lụa, thì hẳn là ăn đứt con nhà thợ thuyền, sự bất bình đẳng đã do từ đó mà ra đời. Vậy muốn cho có sự bình đẳng theo nghĩa của cuộc cách mệnh Pháp chỉ bon hanh vi tài đức – thì trước hết phải làm thế nào cho mọi người, từ lúc sơ sinh cho đến lúc ra đời, đều được như nhau, tỉ như trong cuộc thi chạy, các lực sĩ đều bắt đầu chạy ở cùng một vạch mà thôi.

Nhưng muốn như vậy, mà còn sự giàu nghèo vẫn còn thì không sao được.

Hoàng Đạo

TOMBOLA ÁNH SÁNG

Số độc đặc: Tòa nhà gạch số 154A
phố Duvillier, Hanoi, giá 3.000\$
Ngoài ra còn 50 lô khác có giá trị.
Ngày mở số nhất định: 12 Novembre 1939

MỖI VÉ: Op 80

Có gửi bán ở Báo quán Ngày Nay và
Hoàn-sở Ánh Sáng, số 28 phố Richard
« Các ban xá gền nhau vé bán xin kịp gắng sức
lên, và nếu không thể bán được nữa, lời xin gửi
trả vé ngay, vì hiện nay ở Hoàn-sở không có đủ
để bán ».

Đặc biệt thêm một tháng, sửa điện tinh nữa tiên

Rõ mặt, Sẹo lồi, Lumen thịt, Son
tràm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô
SỬA BẢNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC. HỎI TẠI

MỸ VIỆN AMY

Vú nở, người thon sửa điện từ
2\$00

26, phố Hàng Than – Hanoi
Sửa điện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp
mặt, thân thể son săn đều đan, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.
Mile Ha chỉ giúp tắt cả vẻ đẹp như massage, maquillage v.v...



TRÔNG CÙM

MỘT BẢN THÔNG KÈ VỀ NHỮNG SỰ THỰC hay TUỐNG TƯƠNG



GƯỜI TA không thể chối được rằng những nhà thông thái có một sở thích riêng về sự đúng của những con số. Các ông không như chúng ta có ý tưởng khinh miệt sự ích lợi của những con số thật đúng mà khoa học mang lại cho ta. Song chúng ta bắt buộc phải công nhận rằng những nhà thông thái thời nay có khi có những ý tưởng rất kỳ quặc.

Ngoài ra ta cũng phải công nhận rằng những sự tần bộ của thời nay đã khiến chúng ta quen chơi với những con số hàng vạn, hàng triệu, hàng nghìn triệu. Dù là kỷ lục về độ xa hay về ngân sách của chính phủ, người ta đều chơi với những con số rất lớn.

Trong ngân sách của nước Pháp vừa mới lập xong, người ta thấy số chi tiêu sáu mươi sáu nghìn triệu. Song bạn có một ý định rõ rệt rằng một nghìn triệu (ua milliard) là thế nào không? Một nghìn triệu phút chẳng hạn. Trong một giờ có sáu mươi phút, một ngày chung bình có 24 giờ, một năm bình thường, 365 ngày, và một năm nhuận, 366 ngày. Ngoài ra, năm 1582, người ta đã bỏ đi mươi ngày của dương lịch. Tính đến tất cả những ngày ấy, thì cái phút thứ nhất bắt đầu từ đầu kỷ nguyên của chúng ta mà cái phút thứ một nghìn triệu mãi tới ngày 14 Mai 1902 hời 10 giờ 40 sáng mới tới.

Nhờ có lời trên mươi phương pháp mượn ở tất cả các phần của khoa bác vật, người ta đã có thể lượng sức được số phân tử (molecules) ở trong một phân khối (cm^3) không khí Muốn chỉ số phân tử ấy, phải dùng con số ba theo sau 19 con số không. Thị dụ những phân tử ấy chia thành từng đồng một nghìn triệu một, và ta để những đồng ấy, cứ mỗi giây được một phân tử, không bao giờ ngừng. Trong mươi thế kỷ nữa ta sẽ đếm xong (nếu ta còn sống). Xem vậy sẽ biết những phân tử nhỏ biết bao.

Những nguyên tử (atoms) tao nên những phân tử còn nhỏ hơn nhiều. Nguyên tử của khinh khí có thể vào rất nhiều trong một bát trà mà đường kính bằng phân mươi triều một ly; nói một cách khác là phải đặt 10 triệu phân tử liên tiếp nhau để có một cái giây dài một ly. Tuy thế, nếu người ta đặt những nguyên tử chia trong một lạng (gramme) khinh khí nối tiếp nhau theo đường thẳng để làm một chuỗi hạt thi như thế người ta sẽ tìm được một cái giây dài tới 60 n, là

triệu cây số, gấp 400 lần khoảng đường từ trái đất tới mặt trời.

Bây giờ chúng ta thử tính cho xem phải dùng hết bao nhiêu sinh lực, bao nhiêu nước, bao nhiêu than để bắt quả đất rich đi 30 phân.

Một cái máy 10.000 mã lực sẽ phải mất bảy mươi nghìn triệu năm để chuyên trái đất của ta đi 30 phân.

Nồi sôi-de đề chạy cái máy ấy phải bốc hơi đi một số nước có thể phủ lên khắp mặt trái đất một lớp dày 90 thước. Phải mất bốn nghìn triều triều tần than để bốc số nước ấy thành hơi.

Than ấy tải bằng những toa xe chưa được 10 lần một, mỗi toa dài 9 thước từ chỗ nối toa nọ tới toa kia, sẽ phải mất bốn trăm triều toa, mà tông cộng bè dài sẽ gấp bốn mươi nhăm triều lần chu vi Trái đất. Chuyển xe ấy chạy 40 cây số một giờ sẽ phải năm triều năm để hết chiều dài của chinh nó. Đoàn xe sẽ dài gấp 11.500 lần khoảng xa từ Trái đất đến Mặt trời.

Do đấy, ta có thể có một ý định đúng về sự bé nhỏ của loài người trong vũ trụ và xét cho công bình, sự kiêu hãnh vô cùng của người ta.

(Maranne) M. dịch

Một thanh kiếm và bờm nhỏ bằng bạc

Có lẽ cũng vì theo lệnh của tông tư lệnh Trường giới Thach mà di bài của Gengis Khan (Thanh Cát tư hán), nhà độc tài Mông-cô ở thế kỷ thứ XIII, cái « họa lớn của nhân loại », đã bị cắt ở ngõi mõ (cố ghi trong lịch sử) tại miền Suyuan, ở Mông-cô, để mang sang Tàu gần miền Yulin, táng ở một nơi bí mật.

Bộ chính là vì Trường giới Thach sợ rằng ngõi mõ ấy, ở trong miền thuộc quyền Bắc Vương, người cầm đầu Mông-cô, nay trở nên liêu minh của người Nhật, sẽ bị đào di, và những bài cốt cùng vàng bạc trong bộ sẽ bị mang sang Nhật mất.

Tuy ở vào trong thời loạn này, việc sang cát ấy cứ hành rất long trọng cho xứng với vị anh hùng. Vì người già Mông-cô chọn trong những người can đảm nhất, do một đoàn quân nhỏ hộ vệ, đã mang ba cái bờm bạc nhỏ chứa bài cốt Gengis Khan và hai vợ ông đi dâng dâ sáu ngày đêm. Bì trước có một toán lính kỵ mã Mông-cô mà người tướng mang thanh kiếm của nhà chinh phục. Và, trong khi đi ở xuôi dọc đường, những nhà cầm quyền, những thầy tu cũng dần dà chúng kéo đến với trước linh cữu.

Ngày nay di bài vị hoàng đế đã chiếm cứ ba phần châu Á và thực hành những cuộc chinh phạt mãi tới sông Danube, đã tránh được một « miếng » của người Nhật...

MỘT THUỐC LÀ THẾ NÀO?

Người ta sẽ do lại bè dài một thước.

Một câu bé rất thông minh hỏi một câu như sau đây: « Người ta dạy chúng tôi rằng một thước và một phần bốn mươi triều đường ống của trái đất. Được lắm, như thí dụ lạnh lẽo, quả đất co lại và đường vòng chỉ còn có 36.000 cây số chẳng hạn, thì khi ấy có phải một thước chỉ còn có 90 phần thôi không? Như thế sẽ sinh ra lầm điều khá ngộ nghĩnh, vì chúng ta hết thảy sẽ cao hơn lên 10 phần 100; một người cao một thước bảy mươi sáu sẽ cao lên một thước tám mươi bảy. Tất cả các kỷ lục sẽ bị hạ và người ta chẳng hiểu gì nữa...»

Như thế rất đúng và những nhà thông thái đã để ý lời. Đã từ lâu, một thước không là một phần bốn mươi triều đường vòng trái đất nữa, nhưng là cái khoảng dài không thay đổi — hay gần như thế — của một thanh bạch kim dùng làm bản-ví để rải cần thận ở dưới hầm Phòng giấu Quốc lộ về Đô lường, ở Sèvres-Belleveue (Pháp.)

Đã hai lần người ta so sánh cái bản-ví độc nhất ấy với bè dài luồng sông một thứ ánh sáng, để định rõ thước do bằng một cách « vô hình », nghĩa là so sánh thước do với một chiều dài không bao giờ chịu một ảnh hưởng gì mà thay đổi.

Về việc đó có một điều đáng chú ý là

ngày nay người ta có thể do rất đúng được lời phần mười một nghìn của một ly, nghĩa là một phần mười một triệu của một thước. Cách đo thi hành ở trong không, khiến có thể tránh được những sự sai lạc do sức ép của không khí gây nên.

Phóng giáng Quốc lộ ở Sèvres sẽ do

lại để định rõ π/π lần cuội cùng bè dài

một thước so với bè dài luồng sông

của ánh sáng. Như chúng ta

đã biết, di nhanh gần 300.000 cây số

một giây, có một luồng sông dài nhất

đến không thay đổi, và ngày mai ta sẽ

biết thật đúng một thước là thế nào.

Ô! Các bạn chờ lo xa. Những kỷ lục

và những phép đo lường ngày nay

không có gì đáng ngại, vì người ta chỉ

thể xét sự sai lầm nhỏ nhặt bằng

kính hiển vi mà thôi. Song việc đó

không phải là không có thực, và nếu

ngày nay người ta hỏi tới một thước

đúng ra là thế nào, thì tôi sẽ trả lời

rằng tôi không biết gì hết!

(Robinson) M. dịch

Mác sĩ Voronoff phát minh sự tiếp hạch loài khỉ cho người để làm cho các cụ già hóa trẻ.

Thuốc SÂM NHUNG BỒ THẬN

của PHỤC ĐÁNG DƯỢC HÀNG không dám

lại, nhưng có thể thêm tuổi cho các cụ, mà lại

Những

Những

long trọng

Bảo đảm

tai ú, ban

Phue-

NGÀY NAY

I. Lê văn Cẩn, Hanoi. — Hai vợ chồng cùng trê tuổi và khỏe mạnh, chưa dù điều kiện về kinh tế, mới thành hôn nhưng chưa dám có con, ý muốn chờ mấy năm nữa. Trong thời gian đó, hai vợ chồng không hề tránh được sự đói lát để tồn tại. Tương yêu nhanh — nhanh rất là nhanh — là Nàng kêu gào sấp, người dân bà có tật muốn bay là không muốn có thai nên được tri lâm.

N. V. Tr. a, chuối, bắt bò ho nines k — Chu

tóm nhau ó lõi b i các ch bắt truộn chông b ta. (V. v. và bài N. V. Tr. gót /toil/ — Nhữ hấy là đ át nhieo ng lén l qua v hưng m lão vò n uôn nôn

Thanh nöt hột ág (boze), hép khôn lồng thi

— Lắp hất l k Nhưng l i lực ph iay hùn

Xan ca id, con gá dòi m

— Họ

sinh cách

cũng có sự ngẫu

có người

mắt sáu

là một (Ông có

mỗi ngày

Nhưng n lão và m

muốn).

— Họ

sinh cách

cũng có sự ngẫu

có người

mắt sáu

là một (Ông có

mỗi ngày

Nhưng n lão và m

muốn).

— Bà

không thể nào minh oán với

chồng được ư? Và những hành vi của

bà từ trước không đủ đảm bảo được

lòng trung thành của bà sao? Nếu bà

Voronoff th

NÓI CHUYÊN

lòng cảng
tieu kiện
ng chien
m nua.
không
thuong
N. Nhung
muon
đang
tia do
ay Nay,
linh bá
(việc
ino và
ng ký
tai co
vay can
y ống đ
dung
(nhu
ng bạn
y nay
ai tru
tranh
sich la
va lam
oi chon
(tren)
i sach
Maon
? Cau
o yeu
c moi
người
g sach
i doi
eu luy
co gi
hoi vng
a dong
hunong
bienn).
chan,
g bay.
chong
uy ca
tang
co tang
ao?
n voi
vi coa
duoc
eu ba

trái không có một cái gì có thể khiến chàng bà nghĩ ngay được, và tuy vậy chàng bà vẫn cứ cố ý nghĩ ngay bà, bà vẫn rất xem có phải chàng bà có ý ruồng bỏ bà không? Không có ai để ý hơn bằng người không muốn nghe. Nếu quả thật chàng bà có ý ấy, lúc đó bà sẽ xé tri lầm.

N. V. Trangbom. — Các thứ chuỗi (chuỗi
chuỗi ngay, chuỗi tay...) thứ nào nhiều
nhiều hơn? Có phải chất bồ đồ là vita-
min không?

— Chuỗi nào cũng bồ, không hơn kém nhau mấy. Chuỗi tay và chuỗi ngay
cũng bồ hơn cả, tuy vậy chưa ai phản
tiết bồ không biết rõ. Bồ vì chất đường,
vì các chất muối khác. Còn vitamine là
chất tươi, khác, ở thức gì trời cũng có,
không bồ, nhưng rất cần cho cơ thô
át ta. (Xem trong mục L. L. của N.
N. và bài « Quả chuỗi » ở N. N. số 169).

N. V. Trangbom. — Tại sao lại có sao đôi
ngày (double planet) ?
— Những sao đôi ngồi mà ta trông
đó là do những mảnh sao (météorides)
rất nhiều chạy trong không gian, và
đó là vì sự cố với khi giờ khi nào
đến qua vùng không khí bọc trái đất.
Những mảnh sao đó ở một vị trí từ
nó vỡ ra, từ bao giờ không biết, và
sau đó chạy trong không không.

Thanh Chấn, Thái Bình. — Muốn lập
một hội thể thao ở nhà quê để tập quyền
tay (boxe, ping-pong, du, tạ, có phải xin
phê không và nhất là không có sân vận
động thì xin phép có được không?
— Lập hội gì cũng phải xin phép, và
nhất là khi lại hội họp quá 20 người.
Nhưng lập hội để tập thể thao thì xin
tuy phép rất dễ, dù có sân vận động
tuy không cũng vậy.

Ian cube, Vĩnh — Tại sao hầu hết đàn
bà, con gái nước Mỹ có cặp mắt sâu? Muốn
tại sao ấy?
— Họ có cặp mắt sâu, vì đó là một
tính cách của giống họ như thế. Ta
cũng có người mắt sâu, đó là do một
sự ngẫu nhiên, cũng như giống Mỹ cũng
có người mắt không sâu. Ông muốn có
mắt sâu để làm gì? Mắt sâu chưa hẳn
là một điều kiện để xinh trai đâu.
(Ông có thể làm mắt sâu bằng cách
mỗi ngày đắp vào mắt vài trăm lượt.
Nhưng nếu mắt không sâu mà lại xung
kết và mù mờ, thì đó là tự ý ông
nhưng).

(Xem tiếp trang 18)

noff thứ hai

THẦN TINH hiệu « MẸ CON »

không dám chắc rằng sẽ làm cho các cụ trẻ
nà lại bình phục sức lực lúc thanh xuân.

Những người đau móm mạnh xin hãy dùng nó sẽ mau lại sức.
Những bạn thanh niên dùng vào thêm sự trắng kiện, và rất toại
lòng trong những cuộc giao hoan.
Bảo đảm trừ tuyệt những bệnh như: di-tinh, mộng-tinh, mắt hoa,
liu, ban đêm nay tiêu tiền v.v...

Phục-Đáng Được - Hàng 130, Rue de Paris — Cholon

TÍNH CÁCH SÁT TRÙNG CỦA NƯỚC NHỎ TƯƠI

NƯỚC nhỏ tươi, cũng như chính
như nước nhỏ, có tính cách sát trừng.
Như nước nhỏ đó thì giết được vi
trùng Eberth trong từ bốn mươi nhăm
phút đến một giờ mười lăm phút, trù
được vi trùng sốt rét thường hán
trong từ một tới hai mươi bốn giờ, trù
được vi trùng bệnh lá trong một giờ tới hai
giờ rưỡi và vi trùng Shiga trong từ
năm đến bảy giờ. Nước nhỏ trừng
cũng có những tính cách tra như thế,
và có lẽ còn mạnh hơn một chút.

Vật hình như theo dù luận của
nhiều gã thì rượu nặng phản kháng
tự lực hay giáp rất ít cho cái tính
cách sát trừng của rượu nhỏ.

Nếu xét kỹ cách kết tạo của nước
nhỏ tươi hay rượu nhỏ, người ta sẽ
còn thấy loại bỏ được chất tanin,
cũng nhiều như những chất sát trừng
mà chỉ phát hiện sau khi rượu lên men,
còn những chất chua ở rượu,
còn những chất ngọt, chất xanh, chất

chắc khô khát... bằng cách kéo dây violon
tháo trong những cuộc chiến vũ ngõi
không ở miền quê xứ Vendée. Messenier
sống trong cảnh khổn cùng trước khi thấy
sự thành công quá mập mờ: bức họa « 1814 »
được mua năm mươi vạn quan sau một
thời kỳ rất lâu kinh vĩ.

(Marianne)

Nguyên do việc phóng sự bằng ảnh

NGƯỜI TA đã bàn cãi nhiều về vấn đề
cái ngày thứ nhất của việc phóng sự
bằng ảnh, nhưng vẫn để ấy nay mới
gần giải quyết xong. Ấy là một người Anh,
James Robertson, năm 1854 ở Constantinopel,
đã này ra cái ý kiến đi chụp ảnh
cảnh kinh thành Sébastopol bị người Pháp,
người Anh và người Thổ vây. Ông ta
trở về với những tài liệu rất qui, nhất là
một bức ảnh rất linh hoạt về cái tên
Malakoff.

Mười bốn năm sau, một bài phóng vấn
thứ nhất có kèm ảnh đăng trong tờ
« Journal Illustré ». Đó là một bài phóng
sự của Nadar về nhà thông thái trú danh

LU'Q'M LẶT

long trừng trừng thi không có những
tinh chất ấy. Vật nguyên có là chỉ do
những chất giáp cho rượu lên men.

(Marianne)

Khi nào những nghệ sĩ bị đói

MỘI ngày chủ nhật có mở những cuộc
trưng bày tranh vẽ ở những con
đường lớn phía ngoài thành phố mà người
ta thấy người xem đông hơn những người
mua. Thường thường những nhà chơi tranh
bỏ đi không mua gì cả. Người ta nhận
đến những nghệ sĩ thơm danh đã khoát.
Van Gogh năm 1890, không một xu
nhỏ trong túi; Gauguin đội lót mây chai
bia nhưng họa phẩm của ông mà mây
năm sau những nhà chơi tranh tranh nhau
mua với một giá đắt như vàng. Millet
bán hai nghìn quan bức họa « Angelus »
mà ông Chauchard mua lại cho người Mỹ
bảy mươi nhăm vạn quan. Trong thời kỳ
ấy, bộ Mỹ thuật có ban một mon tiền để
khuyến khích là một trăm quan cho ông
François Millet; khi họa sĩ nhận được
món tiền trợ cấp nhỏ ấy thì ông đã nhận
đôi bài ngày. Paul Baudry sinh sống một

Chevreuil.

Tấm ảnh thứ nhất gửi bằng điện từ năm
1907 và chụp hoàng hậu Alexandra.

(Me sidor)

Ai đã tìm ra Bắc Cực?

ĐÚNG như thế, trước kia trong bảng
bao nhiêu tháng và đến tháng năm
nữa, người ta tranh luận sôi nổi để định
đoại cái danh dự tìm ra Bắc Cực trước
tiên về ai. Vì năm 1909, nhà kỹ sư Mỹ
Robert Peary khi đi thăm biền mèn bắc
về tuyên bố rằng sau ba mươi bảy ngày
đi xe trên tuyết, ông đã tới Bắc Cực. Cũng
gần vào hồi ấy, y-si Cook có gửi một bức
diện từ cho tổng thống Mỹ nói rằng ông
đã tới đích trên. Một cuộc tranh luận nhiệt
liệt nhảy lên; người ta xét ra rằng y-si
Cook đã đi quá sự thực. Ông Peary cũng
không được cái vinh dự kia vì người ta
không tin những lời cả quyết của ông.
Ông chết năm 1920, không ai biết đến, và
chỉ sau khi ông chết, mới cuộc thăm biền
của người Đan-Mạch mới đem về những bằng
cố chắc chắn rằng ông đã tới Bắc Cực thật.

(Messidor)

Một Tarzan... con gái!

BIEŁ BAO nhiêu độc giả có khi tự hỏi
không biết trong cái nhân vật bịa đặt
Tarzan kia có một chút sự thực nào không!
Không biết ở trên Trái đất này, trong
những rừng rậm gần như không ai biết tới,
trong những hang hốc bi mít, có những
t้น cây mà tao hóa phú cho sự khéo léo
và cái sức khéo lá lỏng không? Một câu hỏi
mà không ai có thể trả lời được. Vì không
bao giờ người ta biết được cái trí giàn
tưởng tượng của những nhà viết tiểu thuyết
có theo sự thực không! Sự thực có khi
có thể không giống sự thực... Thành ra
thường khi sự không thực mà trở nên sự
thực! Đây là một việc tình cờ đã mang lại
một tài liệu để hiểu cho cái « trường hợp »
Tarzan. Những người đi săn nước Thủ
đã tìm thấy trong giầy nồi Adaba, ở Anatolie,
một cô gái mười sáu tuổi sống chung
với gấu đã mười bốn năm nay! Da cô bé

KHIEN



THÀY — Tại sao trời lại mưa?
TRÒ — Thày hỏi ông trời thi biết
chứ sao.

Ấy đèn lại vì phơi ra nắng đã bấy lâu
nay. Cô không bết nói và, khi trở lại chốn
văn minh, cô không chịu ăn chín. Mười
hai năm trước đây, một cô gái nhỏ
bịt mũi ở một làng gần núi đã mất tích...
Người ta đã hết sức tìm kiếm nhưng không
thấy. Sau người ta nhận ra rằng cô gái
mỗi ngày ở nơi kia chính là đứa trẻ đã lạc
mất trước kia: đứa trẻ ấy được một con
gấu bắt mất con noãn nang!

Không cần phải nói thêm rằng cuộc đời
sống ở nơi rừng thẳm đã khiến cô có một
sức lực khác người... Cô lẽ một ngày kia
cô sẽ thấy buồn bực ở nơi đó thì và lại
quay về rừng để sống cuộc đời cô lõi
chẳng !

(Robinson)

Có những cây khiến muỗi phải tránh xa không?

NHIỀU cây có cái tính cách xưa đời
được muỗi. Một trong những loại
cây ấy là cây thầu-dầu mà chỉ đặt một cây
trong buồng cũng khiến muỗi phải tránh
xa. Một nhà tự nhiên học vừa mới báo cáo
rằng có một thứ cây khác cũng có những
đặc tính trên. Đó là cây tiến-thực hay gọi
nôm là cây rau é.

Có theo những cuộc thí nghiệm mới thì
bản thi chỉ để hai cây rau é ở trong
phòng để khi muỗi phải tránh xa. Vì lá
rau é chứa một chất dầu xông mùi lên
rất mạnh khiến cô cái nh hương tốt đẹp
ấy.

(D. I.)

Nguyên do nước hoa Cologne ở đâu ra?

NGƯỜI sáng chế ra nước hoa Cologne
là một người thợ cao Ý Paul Féminis
đến ở thành phố Cologne vào giữa thế kỷ
XVII. Ở đây chàng chế ra được một thứ
nước thơm mát đặt tên là « nước quý »
(eau admirable). Sau chàng gọi chiu sang
và truyền cho cách làm thứ nước quý ấy.
Đến thế kỷ XIX, Jean Marie Farina là
cháu chắt chàng sang mồ của bằng ở Paris
để làm thứ « nước ở Cologne » (eau de
Cologne) mà chàng đặt tên là « Impériale ».
Sự phồn thịnh của thứ nước hoa ấy lan
đi rộng, không có cách bắt trước nào có
thể làm sút kém sức tiêu thụ của nó.

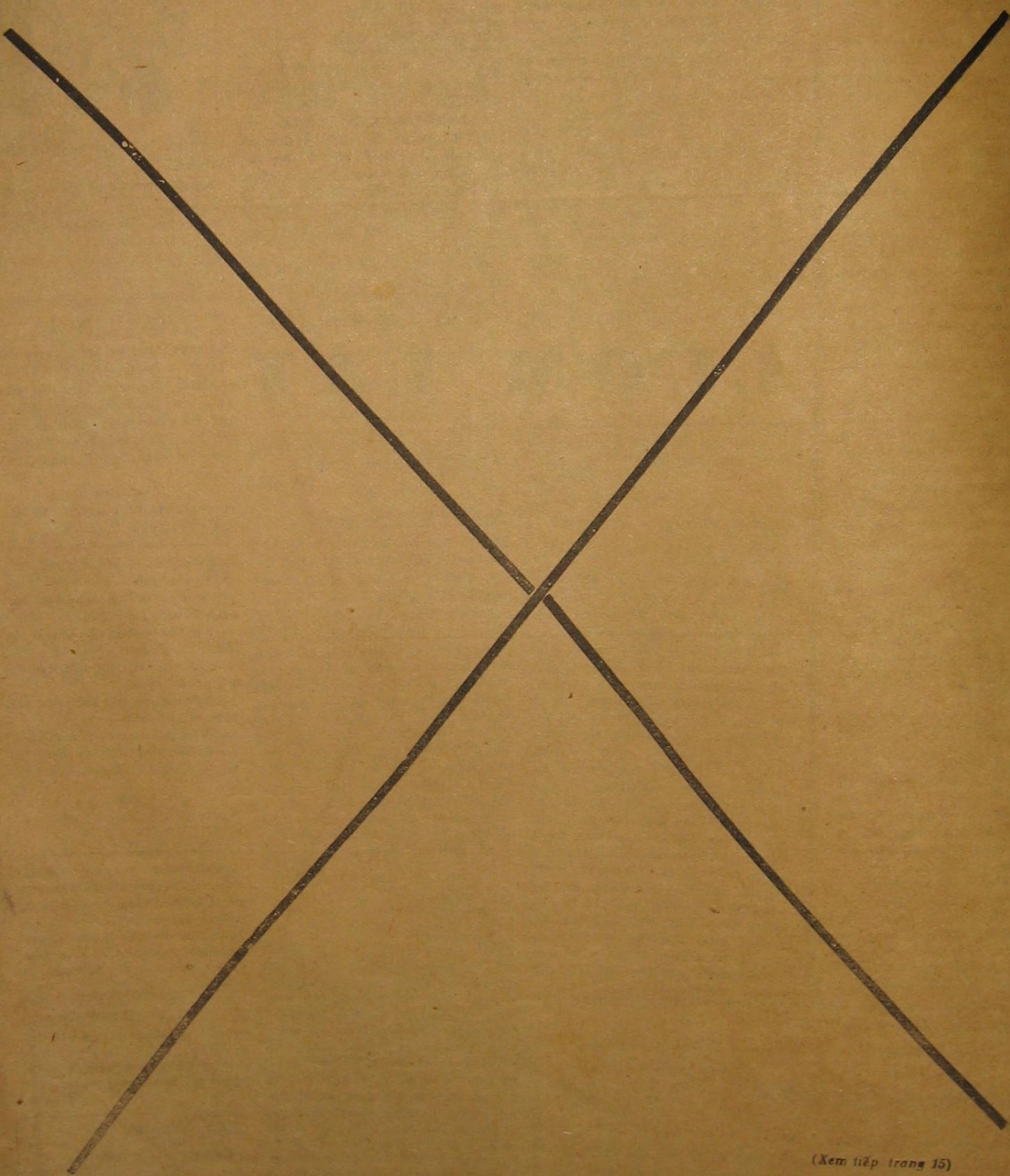
(D. I.) M. dịch

Ngân phiếu gửi cho :

Monsieur le Directeur
du Journal NGÀY NAY
80, Av. Grand Bouddha — Hanoi
Đừng để tên người, nhất là tên
những người trong tòa soạn và trị
sự như thường đã xảy ra.

HÀU TÂY DƯ

của HOÀNG ĐẠO



(Xem tiếp trang 15)

Hoàng Đạo

HẠT SAN

Mấy tên?

Việt Báo số 910, trong mục « Nam Định » :

Trong 4 tên bị can là Phạm Văn Túc, Nguyễn Văn Quán tức Sáu, T. V. Ngón và P. V. Dương thì được tha. Còn Nguyễn Văn Quán tức Sáu, T. V. Ngón mỗi tên ba năm tù...

Ai « thi » được tha? Còn ai thi bị tù? Khô quái viết vẫn, dù là vẫn tin tức, đến như thế được thi thực và lẽ với độc giả quá.

Văn « nồi sot-de »

Việt Báo số 911 trong bài « thật là táo bạo » (mục việc vặt Trung khánh phủ).

Và mới chập tối, một bọn cướp chém người dộ 2, 3 đồng hoàng đế một gánh hàng lật vặt đáng giá hai mươi đồng và một cái ruột tượng trong bụng ngót hai trăm đồng ở giữa phố.

« Bạn cướp chém người » chứ không phải ngóm? hay ma? hay loài vật? Và một cái ruột tượng trong bụng ngót hai trăm đồng ở giữa phố? Đúng ngót hai trăm đồng ở giữa phố, tháo nào bị cướp dứt. Văn viết như thế thì « thật là táo



B PHAI

THÀY — Một quyền vở giá sáu xu, thế bảy giờ anh vào hàng sách mua mười quyền thì phải trả ba o nhiêu?

TRÒ — Bầm phải trả năm hào trước a.

THÀY — Sai, đi về chỗ, zero.

TRÒ — Bầm con vẫn mua thế mua cả chục vẫn rẻ hơn mua lẻ.

THÀY — !!!...

Về mùa hè
lại trong lúc vải đất, công cao này

dùng CHEMISETTE

tức là ta đã chọn thứ g phục hợp thời nhất, lịch sự và lớn lì tiền.

Manufacture CU GIOANH
70 Rue des Eventails, Hanoi — Tél. 525

La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin

bao..

Ngập ngà ngập ngọng!

Cũng số báo ấy, trong bài « Ông phủ Yên-binh đến khám xét nhà ông Nguyễn Văn Canh... »:

Khi khám xét gần xong thì ông Canh mới về tới nhà thì chỉ kịp ông phả cho biết ông lấy que rết cái triền đán khám xét nhà những người lính nghĩ.

Thì như thế thì cũng chẳng sao? « Phóng » gì mà có một câu viết không nên thế?

Thảo mộc học

T. T. T. Bảng số 273, trong truyện « Hàng » :

Nắng nhìn lên cây trám, những chàm quát đã bắt đầu chín đen, cánh mầm trâm xuồng da trong gió mát.

Ý chưng tác giả làm cây trám với cây hoàng lan hay cây liễu nên mới tả « cánh mềm trâm xuồng, da trong gió mát ».

Nap dạn

Cũng trong truyện ấy :

Rồi nạp thêm thuốc (vào tầu thuốc 14).

Ý chưng tác giả tưởng « bourrer » là nạp? Nhưng bourrer chỉ là nhồi cái miếng dệm (bourre) vào trong vỏ đạn cho chất thuốc và đạn. Rồi sau chử bourrer mới có nghĩa là nhồi: nhồi sọ chẳng hạn. Còn nạp dạn vào súng để bắn là đặt viên đạn vào lòng súng, việc ấy khác xa với việc tra hay nhồi (bourrer) thuốc vào tầu. Không hiểu mà cứ dịch thi chỉ làm khò tiếng nước nhà và tiếng nước người.

Nhện mắc lưới

Cũng trong truyện ấy :

« Hàng thằng minh là con nhện bị vướng trong lưới của đêm dài... »

Chứng đêm dài là con ruồi hay con muỗi đã trang lưới để bắt nhện!

Có tội như gì?

Cũng tạp chí ấy, trong truyện « chiếc cáng xanh » :

Sự tội lỗi cũng hoàn toàn vẫn ở tôi, chử Mượn vẫn vô tội như một hạt ngô.

Vậy « tôi » có tội thì như cái gì? Như một hạt thóc, hay một hột trám?

HÀN ĐẠI SAN



Tôi cho anh 24 giờ, sao nghỉ những 3 ngày mới đến...

— Thưa ông, mỗi ngày tôi làm 8 giờ; vậy 24 giờ không 3 ngày là gì a.

HẬU TÂY DU

(Tiếp theo trang 14)

SÁCH MỚI

Chúng tôi nhận được quyền : La Culture et nous, tập sách thứ hai của Nhóm Responsable ở Huế vừa xuất bản. 1a đẹp; giá 0p.50. Có những bài của Đào Duy Anh, Nguyễn Bảo, Tạ Quang Bửu, Nedrist, R. Serène, Đặng Phúc Thông, Tri-bouillet, v.v...

Xin giới thiệu cùng bạn đọc một tập sách bàn về một vấn đề cần thiết : vấn đề tri thức.

— Quyền Học tiếng Nam của Trần Cảnh Hảo, kiêm giáo trường Qui-nhơn ; giá 0p.30.

— Bách bệnh cầm nang, của Nguyễn Bồng, giá 0p.40.

— Hòn Rồng Đen, tiểu thuyết của Tân Hiền, giá 0p.18.

— Chán chường, thơ của Nguyễn Lữ Kính, giá 1p.00.

— Lột mặt nạ của Phật Tử, dày 108 trang, giá 0p.20.

— Phép nuôi con của Nguyễn Hải và Trần Hữu Nghiệp, giá 0p.85.

CẨU Ô

Tìm việc làm

— Trẻ tuổi, nhanh nhẹn biết đánh máy chữ, đã làm qua công việc nhà buôn và nhà báo. Muốn tìm việc làm. Hồi M. Hồng N. 1 voie 34 Jambert Hanoi.

— Có bằng diplôme đã học qua ban tú tài, muốn tìm một chỗ dạy học. Hồi M. Yến N. 1 voie 34 Hanoi.

Bệnh khí hư

Bản bà có khí hư là vì có kinh mà không khêng, hoặc làm lượng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tinh người ch้อง truyền sang. Kíp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Huế — Hanoi
sẽ được khởi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp uống 3 ngày. Nhà thuốc
đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v.v. bắt cữ
nặng nhẹ, đều được khởi rút nọc. Thuốc lậu 0p60 một hộp. Giang-
mai 0p70. Hạ-cam 0p30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong, Ich Trí Ninh-binh,
Mai-Linh 60-62 Paul Doumer — Haiphong

*hãy trị bệnh
bằng thuốc
chuyên-môn*

Bắc-phê Linh-dược

Trị các bệnh ho mới phát, ho khạc có đàm, tắc tiếng. Ho gà, có thai ho, đờm ròi ho sặc bực. Ho lâu năm, đờm lợn cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao, Hal chà vai đau, đau xây xẩm, mất ngủ, ồn lạnh, xát xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá nỗi hộp 1.00.

Phụ-nữ-bach-hai

Trị kinh nguyệt không đều, hay trễ sọt. Huyết kinh bầm dại, huyết kinh khi nhiều khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắng da dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mất xanh, đau thắt lưng. Uống trong 1 hộp Bạch germen-hoàn thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch-hai. Mau có thai.

Giá nỗi hộp 1p.00.

Gel Contre Remb. do :

VĂN-HÓA 8 Cantonais, Hanoi
VÔ-BÌNH-DẦN

323, Rue des Marins — Cholon
ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu-Bắc Haiphong
Nguyễn-văn-Bức, 11 Rue des Caisses Hanoi

PHỤ-CHUNG

Lâm
Dứt-tuyệt
là cái đặc điểm
của thuốc

Nhiều bạn phản nản thuốc Di-tinh chỉ trị tạm thời. Còn uống thi hết bệnh, mà ngãl thoái, bệnh trả lại như xưa.

CỐ TINH-ICH THO hoàn của PHỤC HUNG Y QUÁN bảo chế không có như vậy. Sở dĩ được tín dụng như, là nhờ ở chỗ : BỊNH KHÔNG BAO GIỜ TRỞ LẠI.

Bệnh mộng-tinh, di-tinh, nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là hết mạnh. Bệnh hoạt-tinh, nặng 5, 7 năm dùng nhiều lăm 5 hộp, là không còn, bao giờ tái trả lại nữa.

Cái đặc điểm của CỐ TINH-ICH THO là ở chỗ ấy.

Giá mỗi hộp 1p.00.

*VÔ-TÍNH
CỐ-TINH-THO*
trị Mộng-tinh
Di-tinh. Huot-tinh

Gel Contre Remboursement

Tông phái hành phía Bắc:
VĂN-HÓA 8 Cantonais, Hanoi

Tông phái hành phía Nam:
VÔ-BÌNH-DẦN 323 Marins — Cholon
ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu-Bắc Haiphong,
Nguyễn-văn-Bức, 11 Rue des Caisses — Hanoi

NHÓI lại hình ảnh của mẹ tôi, tôi còn trông thấy một người dòn bà bé nhỏ, khuôn mặt tròn, vẻ mặt hiền hậu. Bao giờ người dòn bà ấy cũng quàng một cái khăn tua den, thật dày và thật rộng. Giả giả khán ra, mẹ tôi có thể nằm gọn trong ấy.

Tôi còn nhớ cái đuôi gà bỏ sau vai, chuỗi hạt vàng quấn hai vòng trên cổ, lẩn trong yếm và đề thò ra một sợi chỉ đỏ sau gáy. Hai lỗ tai sẽ xuống, lúc nào cũng mang lủng lẳng một đôi hoa to bằng đốt ngón tay cái, đôi hoa mà ra đường mẹ tôi không thể rời, vì « tai không deo hoa trông nó thế nào ấy ! ». Nhìn một người dòn bà, mẹ tôi thấy trước mắt hai lỗ tai. Không bao giờ mẹ tôi lại tới nhà ai với lỗ tai trống. Hồi sau này, cảnh nhà bần bách quá, phải cầm hoa, thì mẹ tôi thường bay bịt khăn tua. Mà vì nhà tôi túng quẫn luôn, cái khăn tua được gần gũi mẹ tôi nhiều nhất.

Kè đồng hành ấy trong cảnh nghèo khó của mẹ tôi nhắc cho tôi biết bao nhiêu kỷ niệm êm đềm bay dav dở.

Hồi tôi còn nhỏ, mẹ tôi thường plô di chuyển và nhận hàng đêm ở các bến tàu. Có khi một hai giờ sáng mới về. Lắm đêm về mùa đông, trời rét công, thêm mưa phun, tôi ngồi thư chân lên ghế trước bàn học, mắt đã buồn ngủ dip mà vẫn cố nán ná ngồi đợi để mở cửa cho mẹ tôi. Trong lòng thương yêu và biếu thảo của đứa trẻ mười ba thấy rằng : thức đê được mở cửa cho mẹ, là chia sẻ nỗi chút nặng nhọc với người, là cho người khi bước vào gia đình bớt ngay được sự rét mướt, cất ngay được sự lo âu nó luôn luôn ẩn náu trong lòng.

Tổng gác xe ghêch trên thềm lúc qua nửa đêm, làm trái tim tôi dập mạnh. Tôi tỉnh bắn ngủ, và chạy nhanh ra song cửa. Đích rồi ! Tôi rút gióng, hé cửa và đứng ra một bên : « Mẹ đã về ». Mẹ tôi tươi cười sê hỏi : « Con chưa đi ngủ ư ? ». Tôi theo vào lấy tay phủi những hạt mưa dính trên chiếc khăn quàng mà mẹ tôi tháo đưa cho. Tôi bắt giác, học

CÁI KHĂN QUÀNG ĐEN CỦA ME TÔI

TRUYỆN NGẮN của LAN-SƠN



tính mẹ, nhin lối lỗ tai. Lòng tôi se lại.

Tôi hứa với tôi chắc chắn và thành thật rằng : sau này « ra làm » việc, đầu tiên là sắm biếu mẹ tôi một đôi hoa thật to, mặt thật sáng và nước thật tươi. Nhưng đôi hoa thật tươi đó mẹ tôi không có thì giờ đợi : mẹ tôi mất từ bao nhiêu năm trước khi tôi biết « di làm ».

Hồi ấy, tôi là một đứa bé dẽ cầm xúc quái. Nhà tôi hố ấy ở vào một khu bênh lánh, xa thành phố. Nhiều

tôi hôm mẹ tôi đi từ chiều mà quá tám giờ chưa về, tôi một mình ra hiên gác, trông về phía đầu đường mà ngóng. Tôi mong từng chiếc xe, lòng dâng mừng khi thấy có một chiếc di về phía nhà tôi. Xe dài một lìa không hy vọng gì : cứ chiếc một, còn chẳng chắc. Lâu dần, thành quen, có khi còn trên hai ba mươi trước khi tôi biết « di làm ».

Hồi ấy, tôi là một đứa bé dẽ cầm xúc quái. Nhà tôi hố ấy ở vào một khu bênh lánh, xa thành phố. Nhiều

PHÒNG TÍCH



THUỐC HAY NỘI TIẾNG KHẨP DÔNG - DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẨM ƠN THẬT LÂM

Khi đầy hơi, khí tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bịch. Khi ăn no rồi thì hay ợ (vợ hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nồi bòn, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỏi mệt, buồn bã chân tay, bị lúi lém sặc da vàng, da bụng dày. Còn nhiều chứng không kể nổi.

Liều một bát sống 0p.25
VŨ-DINH-TAN Ăn từ kim tiền năm 1926 — 178 bis Lachtray, Haiphong
Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI : AN-HÀ 13 Hàng Mã (Culture) — Hanoi
Đại-lý bán hành khấp Hanoi và khấp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mèn và Lào có treo cái biển trên

VÔ-DỨC-DIÊN
KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Negrler
HANOI — Tel. 77

bình như có một cái gì bảo trước
cho tôi biết dây chính là xe chở mẹ
tôi. Nếu không mãi chẳng thấy thì
tôi lại vào chỗ lè những vật thường
dùng của mẹ tôi mà trông ngảm:
cái gương, chiếc lược, cái áo, và
nhất là hôm nào trời nực mẹ tôi lại
cố hoa deo, tôi ngảm chiếc khăn
quàng treo trên mắc bằng giờ không
biết chắn. Tôi đã lấy chiếc khăn áp
vào ngực, một mùi hương thân ái
và quen thuộc lại ray rứt nhức nhở
tới người mẹ mà tôi thường phải xa,
và thường phải xa tôi. Tôi thồn thức,
miệng cắn vào chiếc khăn đặt trên
đầu gối. Ôi lòng tôi!

« Con trai quấn mẹ là không tốt,
là đòn-bà lắm! » Nhưng nếu vì là

Từ năm này trở đi mẹ tôi sức đã
suy nhược lắm rồi, và tới năm sau,
tháng bảy, thì mẹ tôi mất, sau chia
tháng trời ôm đau.

Tôi ngơ ngẩn với di vật của mẹ
tôi, và không có một của búi gi
trên đời khiêm tôi đem chiếc khăn
quàng của mẹ tôi ra dỗi. Chiếc
khăn quàng ấy mãi mãi còn nhắc
nhở cho tôi người mẹ rất hiền hậu,
rất vắt và rất nhẫn耐. Mỗi mỗi
tôi còn một mùi hương, tôi còn
một chút gì là da thịt của mẹ tôi,
cái phần xác dã xa tôi mãi mãi. Tôi
kinh cần gói vào một tờ báo chiếc
khăn với dỗi giày cườm là vật mà
mẹ tôi đã dành chỉ để những ngày
quan trọng. Tôi đặt tất cả vào lòng

nắp sán đáy:

— Nay anh! Thầy lấy cái khăn
tua của mẹ và dỗi giày cườm đem
cho cô Sâm rồi!

Tôi bàng hoàng cả người.

Quả tim tôi như bị ứn lại! Tất
cả máu đưa lên mặt. Tôi cố gắng giết
được người lúc ấy.

Di tích của mẹ tôi đem cho « con
cô-dâu » ấy, con tình-nhân hai mươi
năm của thầy tôi, cái người độc ác
lạm cho mẹ tôi bao phen điêu đứng,
khô sô: Nó đã thẳng mẹ tôi lúc
sống, nó lại thẳng mẹ tôi lúc chết.
Tôi cảm giận thầy tôi không biết
ngần nào. Tôi tưởng lúc ấy tôi có
thể phạm được các tội đề rửa nhục
cho mẹ. Ngồi búi tôi từ chối không
chấp nhận đoạn này, đoạn nhục
nhã, khôn gột rửa, vì người vầy cái
nhục ấy lên chúng tôi lại là cha
chúng tôi.

Cũng may, trưa hôm ấy thầy tôi
ăn cơm ở dưới cô-dâu. Cả ngày hôm
sau cũng chưa về. Cơn giận dữ của
tôi dần dần nhường chỗ cho một
sự chán nản vô cùng, và đến trưa
hôm sau, thầy tôi về, thì tôi chỉ
còn là một người mất trí, dờ dẫn,
diễn dại.

Không rõ ai cho tin thầy tôi biết,
mà sau khi ăn cơm một mình xong,
thầy tôi ném ra giữa nhà chiếc khăn
quàng cuộn dỗi giày cườm rồi nói:

— Đây, của mẹ mày đây, người
ta không thêm!

Tôi ngồi buông thòng hai tay, tần
góc buồng, không cưa cây.

Em gái tôi nhặt lên và đưa lại.

Tôi bảo em:

— Em đem giặt đi, «con ấy» nó cầm
vào của mẹ rồi...

Rồi bỗng tôi thét lên:

— Thế này thì chết, thi phải chết!
Rồi tôi ngã gục xuống bàn...

Nhưng không ai chết và không
ai phải chết cả. Chỉ biết từ hôm
ấy sự kinh nể thầy tôi đã chết hẳn
trong lòng rồi.

Chiếc khăn quàng giặt đi, co rút
lại, không còn hình thù gì nữa.
Màu cũn bạc, và lại rách mây chỗ.
Lòng tôi từ đấy cũng khờ rắn lại,
và cùng với những chỗ rách trong
khăn quàng, vết thương trong già
đinh tôi cũng không bao giờ khâu
liền lại được.

Lan Sơn

«đòn-bà» như thế mà xuất đời tôi
không bao giờ dám làm điều gì quá
tàn nhẫn, bao giờ cũng đầy lòng
thân ái và tha thứ, thì tôi cũng rất
cảm ơn Người-Đòn-Bà hiền từ là mẹ
tôi đã cho tôi được biết mến-yêu.

Tôi quấn mẹ còn vì một lẽ nữa.
Tôi thương mẹ tôi. Tôi biết đấy là
một người đàn bà an phận, quý
chồng, thương con. Ôi những lời dạy
riết của thầy tôi mà mẹ tôi không
dám cãi; những giờ lo sợ mẹ tôi
chực ở bên giường mỗi khi một
trong những đứa chúng tôi bị cảm
sốt. Mẹ tôi như một con gà phải
cáo, sau khi sinh nở mười hai lần
còn giữ lại được ba đứa chúng tôi,
mẹ tôi hơi một tí là hốt hoảng, là
khóc lóc rồi. Ba đứa chúng tôi bảo
nhau không dám ôm nữa, và buồn
hết hơi thì chạy vùi đầu vào đám
chăn gối để không có tiếng kêu
vang.

Tôi được sống êm yểm và che trù
như thế cho tới năm hai mươi hai.



chiếc khăn bày trên bàn thờ mẹ.
Ít lâu sau, sợ khi vắng nhà, cô kẽ
lục lọi lấy dỗi chằng, tôi lại lấy ra
đem dỗi vào tủ sách khóa lại. Tôi
yêu chí là cất chắc chắn rồi. Cố
ngờ đâu...

Tôi còn nhớ mãi buổi trưa hôm
ấy. Tôi mới đi làm về, chưa lên
cầu thang đã thấy con em gái đứng

Bán theo giá bên Pháp

CÁC THÚ BÚT MÁY:

Ngòi thủy tinh : Kaolo

Ngòi vàng : Semper-Eric — Bayard

Mercier — Scriptor — Watterman — Unic

giá từ 2p.20 đến 31p.00

Có máy ở Đức mới sang dễ khắc tên họ quý
ngài vào bút không tinh tiền và lấy ngay được.

MAI - LINH

60-62 Cầu đất — Halphong

Docteur

DĂNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital

Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies
vénériennes et catarrhées

CHUYÊN MÔN VỀ :

Bệnh hoa liễu,

Bệnh đòn bà,

Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 8 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ
Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở VÀ PHÒNG KHÁM BỆNH

10 et 18 Rue Richaud, Hanoi
(đầu phố Hội Vũ)
Tél. 242

Mua tem cũ

Cần mua giá cao tem Đông dương.
Pháp bảng to thôi; giá từ 1\$ đến 4\$
một trăm cái. Tem nhỏ chỉ mua thứ tem
phát bay service 1. một trăm, các thứ
nhỏ khác 1p.00 một nghìn. Nhiều bạn có
vài cái tem nhỏ xin đừng gửi vì rẽ
lầm. Có tem khò lớn hãy nên gửi về.
N.K. Hoàn 47 Bloc-kaux-Nord Hanoi

NGÀY KHAI TRƯỜNG

gần ngày vào học của các
em. Tất cả Ngày đang muốn
tim những thứ quần áo
giúp cho các em trong
khi đi học được mát mẻ,
sạch sẽ và rẻ tiền; thi
các ngài chỉ nên lại hiệu:

VĨNH - LONG

53, Rue de la Citadelle 58
(liền cạnh Ciné Olympia)
HANOI

Các em trai, hay gái từ 5 đến
10 tuổi đi học nên vận

AO TABLIER



QUẦN ÁO TRẺ CON
KIỀU MỚI BẢN BUỒN

Sô sién, sién sô

Lý Toét với Xã Xê vì việc riêng
cãi nhau xong rồi, và vì nhà ở cạnh
nhau, rợ Lý Toét lên tiếng hát sô :

Gõm quan đầu, đít lợn xé,
Thấy ta lử lể, giờ nghè cợt điêu.

Vợ Xã Xê nghe thấy hát sô lại :

Chém cha đà đèn kia oí !

Mắt thời cóc gáy, minh thời xác ve,

Nói, gọng châm chọc, lè nhẹ,

Sun soe, cái bộ râu dê, dê xóm.

Chỗng chẽ

Cậu thằng Bảo nhà buôn bán lo, có
mày nói d่าง đến luon. Một hôm
Bảo tinh nghịch lắc nhẹ nồi bôi vào,
về bên để nghe. Lát nữa cậu nó d่าง
đến bị nhọ tai, và sau cậu nó biết
đoán chỉ có nó nghịch, mới gọi nó
nói :

— Bảo, mày bôi bần vào mày nói
phải không ?

— Dạ không a, cháu có biết đâu.

Cậu nó liền lắc phất tròn dạo :

— À mày chối phải không, nói ngay
không nát đít giờ.

BAO mến máo. — Thưa cậu có phải
cháu đâu, ha... ha... có lẽ cái ông
nói chuyện bằng mày nói với cậu.



nhọ mồm nên cậu mới bị nhọ tai
dẩy chứ, ha... ha..

Ng. viết Táo, Huế

Làm ngày

CHA. — Ba, lúc nãy lão đưa gói kẹo
bảo ăn một nồi còn một nồi để mai,
sao mày lại ăn hết ngay ?

CON. — Tại thằng giáo dạy con :
« Không nên để đến mai cái gì có thể
làm được hôm nay. »

Mộng

BE — Khi hôm lao nầm thấy mộng !
TÍ — Thảo nào ! khoai nhà lao đã
nóng mộng sáng nay.

Được, ở đâu?

ÔNG CẨM. — Mày iên gi ?

TEO. — Bầm Teo a !

ÔNG CẨM. — Được mắng tuỗi ? Ở

đâu ?
TEO. — Bầm không được ở đâu
cả a !

Ngậm xu

CHA. — Cu, mày ngậm xu như thế
nó lũi vào cổ thì chết.

CU. — Thế thì con mua xu kẹo
ngậm vậy.

Pa cái đầu

XÃ XÊ — Thằng cu nhà tôi nó hơn
thằng Toe hai cái đầu.

LÝ TOËT — Thế thằng cu có ba
cái đầu !

Của V. H, Huế

Quyền quan lớn

ÔNG HUYỆN — Đứa ngốc nào bảo
anh vào đây ?

DÂN ĐEN — Bầm bà lớn.

ÔNG HUYỆN — Phật anh tám hào
vẽ ội bảo bà lớn là đồ ngốc.

Ngày Nay nói chuyện

(Tiếp theo trang 13)

Kanabé, Vinh. — Vì lẽ gì mặt mày phản
nhại thành niên bị tàn-nhan, trúng cá và
món đèn ? Cách thức trị nó ?

Nhưng thứ ấy bắt đầu có vào luồng
đây ơi, nghĩa là lúc trong người các
công việc của cơ thể không được điều
bảo, và mâu xấu. Giữ gìn cho sự điều
bảo của cơ thể, đó là phương pháp hay
nhất. Còn cách thức chữa ngoài, có
thể dùng Alcool Jodé chấm lên mụn
trứng cá (nếu tìm xem các bài nói về
trứng cá trong mục Lực Lật của

N. N.)

Mme Bạch Liên, Hải Phong. — Số là tôi
gặp một người mà người ấy cũng rất yêu
tôi. Song nó là người ấy đã có vợ
vợ mà tôi cũng đã có chồng và có một con
ma chồng tôi đối với tôi rất mực trung
thân, song tôi chỉ có lòng kính và lòng
thương mà thôi, còn tình yêu thì không có
hoặc là chưa có mà đối với người yêu của
tôi thì tôi không thể nào mà quên được
người ấy vội vàng giờ tôi phải làm thế nào ?

Xu bà chờ làm thế nào cả, nghĩa
là cứ vẫn sống với chồng con như cũ.
Từ lòng kính và lòng thương đến lòng
yêu cũng không xa mấy, và một ngày
kia mong rằng bà sẽ yêu chồng. Vậy bà
hãy cố quên người kia đi, (và nghĩ rằng
nếu yêu người ta tất sẽ làm cho vợ
người ta khờ, không kinh gia đình mình).
Tôi vẫn biết đó là một việc khó khăn và
đau đớn cho bà, nhưng làm thế nào ?
Cuộc đời thường có những sự éo le như
vậy, và cách tốt hơn hết là hãy nhận lấy
như thế và hết sức đi con đường của

Thúy Phương. — Thường thường ban
ngày người ta nghĩ ngợi về việc gì thi đêm
ngày hay nằm mơ thấy việc đó. Như vậy
giác mộng có ảnh hưởng gì đến những sự
vết ra không ?

Không có chút ảnh hưởng gì cả.
Những giấc mộng ấy chỉ gây nên cảm
vết của các ý nghĩ đã lại trong trí mà
thôi. Mà những giấc mộng khác cũng
không có ảnh hưởng gì đến các việc
này ra, và chẳng chỉ báo trước, hay
chứng tỏ công việc tiềm tàng của tri
giác.

người Pháp hay vào dân Pháp.

Tiền Tông, Huế. — Một khi người con
lại đã chán gia đình, có nên vi tình mâu
tử hay vi danh giá của gia đình mà tự bỏ
minh sống vào khuôn khổ ấy hay nên thoát
ly, dù biết rằng ra đời chưa chắc minh
đã đủ lực lượng để nuôi sống lối minh
hay bảo tồn cho danh giá của mình.

Khuôn khổ thế nào ? Ông không nói
rõ. Và thoát ly để làm gì ? Ông cũng
không nói rõ nốt. Rất hâm những
trường hợp mà người con trai với gia
đình phản đối nhau đến không thể cùng
nhời nhau hay nhờ thời gian giàn xếp
được. Mà có trong trường hợp như thế,
diễn căn nhất là phải biết mình muốn gì
đó, và có quả quyết trong ý muốn ấy
không. Không nên vì một việc trái ý
nhất thời mà đã vội bỏ gia đình ngay,
nhất là nếu mình lại không chắc có đủ
sức để nuôi mình và theo đuổi công
việc đến nơi đến chốn.

Tiền Tông, Huế. — Một người bạn được
minh tin, yêu, sau trả lại cưới một người
yêu của mình. Khi làm lễ cưới người đến dự
đã cầm đám vết giấy mời minh đến dự
(lettre faire part). Vợ minh phải xúi tri
thế nào ? Sau khi cưới xong minh có nên
giao thiệp với họ không ? Nếu họ từ lễ với
minh. Hay tốt hơn, minh nên tuyệt giao ?
(Xin nhớ không phải là một đám cưới bị
chỉ mè ép uồng).

Ông không nói rõ điều quan trọng
nhất là người thiếu nữ đã bằng lòng
lấy người kia, hay bị ép đồng mà lấy ?
Nếu bạn ông và người ông yêu lấy nhau
vì ái lìa, thì họ không có lỗi gì cả.

Tiếng Pháp

Trong một bệnh viện kia có một
ông dok lợ người Pháp Ông ta ua
nói tiếng Pháp, lè lưỡi nhiên, và phải
dùng thông ngôn mỗi khi đi thăm
bệnh nhân. Nhưng ông cung
rất vui lòng khi thấy bệnh nhân
trả lời mình bằng tiếng Pháp. Ông
lúc nào cũng chỉ hỏi ba câu theo thứ
tự.

a) Đai tiện thế nào ?

b) Ăn uống có được không ?

c) Ông có hi vọng khỏi không ?

Một bữa, ông ta vào thăm một cậu
bé 10 tuổi (người ta đã bồi cho cậu
những câu trả lời).

Nhưng lạ lùng ! ông dok lợ lại hỏi
ngay câu thứ hai trước.

ÔNG ĐỐC TỜ — Ở đây cậu ăn
uống có được không ?

CÂU BÉ — Thưa ông, đã được
nhieu, nhưng hồi hám quá.

O. B. T. rất ngạc nhiên — Ô ! Thế
cậu đã đại tiện thế nào ?

CÂU BÉ. thản nh ên — Sạch sẽ lắm,
nhưng tôi không ăn được.

O. B. T., phát sốt — Thế cậu muốn
diện bay sao ?

C. B., rất bối rối — Nhờ tài ông
tôi rất hy vọng được như thế.

Nếu có ai bị ép lấy, và bạn ông đã
dùng thủ đoạn không chính đáng để
cướp người yêu của ông thì mới đáng
trách.

Và như thế người bạn đó đã phụ danh
dự và tình bạn bè. Một người bạn như
thế ông còn liếc gi và không tuyệt
giao nữa.

Hữu Văn, T. V. H. — Họ đơn ràng ở
Hà-nội không được phép làm nhà quá năm
tầng gác (đừng nói gì đến những sân bảy
chục tầng như những ngôi nhà chọc trời
bên Mỹ). Nếu quả thật vậy thì vì lẽ gì mà
người cấm như thế ?

Bố chỉ là một tin đồn, không có ai
ngắn cấm làm nhà nhiều tầng cả, ngoại
sự khéo khẩn và it tiền.

Hữu Văn, T. V. H. — Có người ngoại
quốc đứng đầu đạo Cao-dai không ? Họ
này nhập cảng nước ta từ năm nào ? Hiện
giờ trước chừng đã có bao nhiêu tên đồ của
đạo ấy tại Trung-Nam, Bắc ?

Trong ba ký, ở đâu nhiều tin đỡ hơn ?

Bao Cao dài do một ông phản già
phù thống soái về hưu ở Nam-kỳ đặt
ra vào năm 1931 và làm thủy tổ. Ông
này gồm cả bốn đạo Thiên chúa,

đạo Phật, đạo Lão và cả Kitô giáo.

Trong Nam-kỳ nhiều tin đỡ nhất, trước
đó 10-15. Còn ở Bắc và Trung mới có
giải giác một số ít.

Của Vua Cười. — Bên Đức, Hitler ra
 lệnh bắt đày với những tên dân gốc do thái
cố để cho nói tiếng Nhật-nhman được
cường trắng. Ta có thể làm như thế được
chẳng ? Cố hại gi không ?

Ai bảo ông họ bắt bộ phận ấy ? Họ
chỉ làm không có con được bằng cách
chiếu điện mà thôi. Cách này áp dụng
với người nào có bệnh tật nặng, hoặc
diễn, loạn óc, v.v. nghĩa là những
người không thể có con khỏe mạnh và
bình thường. Phải có một bộ đồng các
thầy thuốc xem xét, và do một tòa án
công định đoạt. Nhiều người cho rằng
phương pháp này không được nhân đạo,
những người khác lại công nhận là hay.
Bên ta đây có muốn theo cũng không có
đủ cách bồi đắp được chỗ chấn.

Của Vua Cười. — Dân ta đã có quyền tự
do xuất duong như ?

Không, ta vẫn đi ngoại quốc phải xin
phép. Ngày đến từ Bắc kỳ vào Trung
kỳ (còn phải có giấy cần cước).

Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull-over.

Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.

Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas

Scout — Chandal — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hàng dệt

Cu Chung

100, Rue du Coton

HANOI



VIỆC TRỞ LẠI HÒA ƯỚC 1884

Bức thư của viện dân biều Bắc-kỳ

Ngay sau khi được tin Bắc-kỳ sẽ sáp-nập v.v. Trung-kỳ để đặt dưới quyền trực-trị của chính-jlù Nam-riều, hai ban tri-sự và lì-lòi-lưu Viên dân-biều cũng đã bùi các hội đồng dân-cử khác đã gửi điện-tin kêu-nai sang quan Tông-trưởng Touoc-dịa và Thượng Ha Nghị viễn cùng các yếu-nhân q uý quâc.

Tiếp đó, viện dân-biều Bắc-kỳ còn đề xin quan Tông-trưởng một lờ trình nguyên văi đang dưới đây trong khi còn đợi trung-ầu ý-kien toàn-thể Dân-viễn để thảo một chương-trình chính-trị hoàn-bí-hơn.

**TỜ TRÌNH CỦA VIỆN DÂN BIỀU
BẮC KỲ GỬI SANG QUAN TỔNG
TRƯỞNG THUỘC ĐỊA.**

Hanoi, le 5 Août 1939
Kính trinh quan Tông-trưởng bộ
Thuộc-dịa.

PARIS

Thưa quan Tông-trưởng,

Chúng tôi là dân-biều Bắc-kỳ kính
đề xin quan-lớn bức thư này thiết
tha xin Ngài chú ý đến những điều
nguy-lich về việc dự-dịnh đặt Bắc-kỳ
dưới quyền trực-trị của chính-phủ
Nam-triều mà chúng tôi trân-huỷết
sau đây :

Trước đây bốn mươi năm, Chính
phủ Pháp đã xét cần cho đem Bắc-kỳ
khoát li quyền cai-trị của Triều
địch Huế để có thể dễ lio-lai dân
Bắc-kỳ lên con đường tiến hóa và
cũng nhờ về cái chế-dộ hẫu như
trực-trị ấy mà nhân dân Bắc-kỳ
chúng tôi bây nay được hưởng doi
thút đầm-bảo và lụ-đo, là những
điều mà dân Nam-kỳ từng được
bưởng.

Nay lại đem chúng tôi đề thuộc
lẫn về quyền Nam-triều thì khác
nào bát chúng tôi phải di giật lùi
lại năm mươi năm về trước.

Cùng như quan cố Paul Doumer,
chúng tôi chẳng hề có mộng tưởng
gi về cái chế-dộ bảo-bộ chút nào
nữa, là vì như thế Chính phủ vẫn
nắn náu thực-quyền trong tay mà
chẳng chịu trách nh-êm giv về qu-ết
ý, thành thử cứ túy theo cái thái
độ riêng của quan cai-trị hay quan
Tù-hến mà Chính phủ nấp trong



Hiáng ! Ấu và hoàng thượng cùng các hoàng tử, công chúa ngự du ở Bois de Boulogne. Ngoài hai ông Phạm Quỳnh và Nguyễn Tiến Lãng theo hầu ôn có hai người trong phái Bảo-hoàng cũng lẩn lút đi theo. Vây hai người ấy lẩn ở đâu, các bạn tìm xem.

Nam triều đề làm những sự chuyên
chế bay dãi nọa. Trong hai đường
ấy, đường nào cũng hai cho dãi
bởi vậy chúng tôi từ ết tha xin
Quan lứa chờ nên đề cho các quan
Thống Sứ và các quan cai-trị sau
này lâm vào những điều nguy hiểm
như thế. Chúng tôi không thể nà
t n được giữa năm 1939 này, việc
quay trở lại h-ệp ước 1884 là hiệp
ước không hề thi hành đóng bao
giờ, lại là một đ-ều tiến hóa được
Chúng tôi xin Quan lứa xé lại cho
rằng nước Pháp đã đến trinh phục
xứ này lết phải có cái trách nhiệm
giáo hóa cho nhân dân trong xứ và
không có quyền được làm trái
ngược với ý n-uyễn của chia-triều
con người, dù là đ-ám một cái chế
độ cũ nhưng không thích hợp nữa
mà thi hành đối mới muôn họ.

Vì thử nay con cháu vua Louis
XV co đến xú Ga-Na-Đại thì có lẽ
cũng được nhân dân kính cẩn đón
rước, nhưng sự kính của con rước
ấy không phải là một chứng-triệu
rằng dân Ga-nâ-dai muối lía bỏ
cái chính-thề dân-chủ của vua Ge
orges VI mà theo cái chính-thề của

vua Louis IV đâu.

Nay trong số 121 dân b-ều chúng
tôi, bất luận thuộc phái đảng nào,
chúng tôi đồng thành (trừ mấy
người), đề trinh quan lớn lá đơn
này đề g-iết lô cái ý chung của hết
thầy nhân-dân toàn h-ạt.

Sau nữa, chúng tôi lại trình
quan-lớn rõ rằng các bộ-dồng dân-cử
khac ở Bắc kỲ cũng đồng ý với
chung tôi về việc này.

Cuung tôi quả quyết rằng ý-kien
của toàn thè các hang noán-dào
đều như thế cả, vậy đám xin quan
Tông-trưởng hãy giec bỏ hết tuy
những sự cài-cach chính-thề giật
lùi và lại xin lỗi lại theo như lời
hua rất quang-dai của ngài, là xin
với ngài viễn Pháp th-ết lập cho
chung tôi một cai chính thè, ban
bổ cho chúng tôi những lự-do dân
chủ cốt-ý cũng là ban-danh chính
quyền của Triều-địch Huế với
chiob-quyền của Cai-lu-phủ thuộ
địa là thế nào.

Nhân dịp này chúng tôi lại xin
ngài :

a) với rộng quyền-hạn của các
hội-dồng dân-cử nào có cả dân hội-

viên Tây và hội-viên bản-xứ thi
hội-viên hai bên được ngang nhau,
b) thi hành sác-lệnh ngày 29 Juin
1937 và sự tổ-chức lại Thượng Hội
đồng ibuoc-dịa ;

c) bãi bỏ những ngạch, ương
dương và thi-hành sác-lệnh VAREN
NE cho dân bản-xứ được b-ắc vào
các ngạch Đòng-Uuong, ương
bồng bồng 10.17e mươi phần mươi
bảy) của vien chức Áu-tay cung
hang, trừ mấy chức tối cao thuộc
về quyền quan-trị và kiêm soái
d) cùnh dồn lại nền tư-pಡep
bản-xứ bằng cách phao quyền-han
chinh với quyền tư phap.

Ký tên :

Nay kính.
M. M. Ngô-tiến-Canh, Nguyễn-van
Lộ, Nguyễn-van-Mậu, Phan-van
Quê, Do-thuc-phuoc, Nguyễn
-phuong-Đam, Vũ-van-Áo, Vũ-dinh
Hiển, Nguyễn-van-Luân, Nguyễn-van-Sỹ, Ngô-trong-Chí, Dương
-phuong-Dực, Nguyễn-sỹ-Giac, Nguyễn-van-Luận, Nguyễn-van-Như
Đỗ-Thận, Lê-thanh-Y, Lũi-quý Chuoc
Vũ-dinh-Linh, Vũ-van-Ính, Phan
-quang-Thich, Phan-át-Tạo, Quảng
trọng-Tiến, Nguyễn-Giang, Hoàng
-quang-Huơng, Phan-bù-Cầm, Vũ
-lá-Mịch Dương-ly-Quán, Lê-Băng
Phạm-huân-Khanh, An-nhật-Tến,
Quang-van-Đinh, Trương-van-Ngô,
Vũ-dinh-Khô, Nguyễn-đặng-Cương,
Nguyễn-Hoàng-Sau, Trần-van-Thi
Lã-quý-Trạch, Nguyễn-lu-Binh, Hà
-du-Hanh, Hà-van-Binh, Đỗ-đinh
-Nh, Phạm-Tê, Trần-van-Đai,
Dương-dinh-Thac, Nguyễn-ba-Tung,
Phạm-huy-Úc, Nguyễn-van-Khôl,
Pham-huy-Nghien, Ngac-van-Mai,
Đỗ-lenh-Huy Lé-Shang, Phạm-ngoc
Côn, Nguyễn-van-Sắc, Vũ-van-Nghé,
Nguyễn-huân-Sinh, Vũ-van-Hat, Trần
cao-Đam, Đào-đuc-Quý, Phan-gia
Hội, Hồ-sỹ-Dao, Bui-vinh-Lien,
Nguyễn-xuân-Thanh, Nguyễn-kim
Lân, Nguyễn-huân-Hùng, Trần-viet
Hinh, Thành-xuân-Long, Trần-hoang
Hanh Trần-van-Đứ, Phạm-kir
Bảng, Bach-thá-Dao, Hoang-van
Liên, Phạm-huân-Chương, Nguyễn
Bách, Võ-đức-Dân, Nguyễn-din
Tiếp, Bao-van-Quế, Nguyễn-Lê,
Trần-trọng-Kim, Nguyễn-Tuy-Lai,
Nguyễn-van-Hô, Nguyễn-q-ang-Bei,
Phan-át-Bắc, Đặng-inh-Ích, Đặng
-xuan-Phon, Lương-uy-en-Tông
Pham-quang-Sinh, La-Mán, Vũ
ngoc-Ach, Pham-quang-Vọng, Mai
thê-Sen, Nguyễn-mạnh-Hiếu, Tường
lich-Mai.

P. C. C
Le Secrétaire-Archiv

Thuốc quan
và xỉ-gà

MELIA

Hút êm dòng
và thơm ngon

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
L. Rondon & Cie L/ 21 Bé-Henri-Rivière HANOI

NGÀY NAY Ở KHẮP NƠI

Tin Hải-Phòng

Văn việc khan nhà

TIẾNG KÊU CỨU CỦA NGƯỜI ĐI THUẾ



ẤN TÀU chạy loạn
càng ngày càng chán
mãi sang ta.

Vấn đề nhà ở lúc
đầu chỉ là một sự
khó chịu, bây giờ đã là một tiếng
kêu cứu khẩn cấp.

Trên mặt các báo hằng ngày,
những người đi thuê nhà bắt đầu
đã phải lên tiếng :

— Đã đến giờ chúng ta phải đoàn
kết nhau lại chống linh thê gắt
gao và áp bức là vấn đề bị đuổi
nhà.

Nhưng đó chỉ là một tiếng uất
không có dư âm vì không đủ thế
lực.

Trong khi ấy ông Đốc lý mới
Hải-phòng, ung dung nhàn nhã
cuộc bằng coi mắt rất lạc quan.
Ông họp phòng tên các nhà bao
đa lừa bao đai khái như thế này :

— Các ông phải biết: dân Tàu
chạy loạn sang đây rất có lợi cho
kinh tế tinh ta lâm. Kỹ nghệ và
thương mại đều hoạt động và tiến.
Tàu thu vào công quỹ rất rõ rào.
Chúng ta không nên phản nản tí
cả.

Chíh thế. Chúng ta không nên
phản nản gì.

Còn vấn đề bắt chước, có kết quả
hay không, đó lại là một chuyện
khác.

Nhưng lợi, hẳn không phải lợi
cho ông hay cho tôi, mà viên chức
nhà nước lương thặng, một nhà
buôn nhỏ hay một ông bình dân
thường.

Cái lợi cũng như cái may. Nó
chỉ hay tìm chỗ chũng nó đến. Chỗ

Hội Trí-Trí mở kỳ thi tuyển học sinh vào ban cao đẳng tiểu học

Bắt đầu niên khóa này, hội Trí
Trí (phố Hàng Quạt, số 59, II-nội)
mở ban cao đẳng tiểu học Pháp
Việt dâng theo đúng chương trình
nhà nước.

Đúng 7 giờ 30 sáng chủ nhật
10-Septembre tại hội quán sẽ mở
kỳ thi tuyển 50 học sinh vào Năm
thứ nhất (5 người) để đầu sê được
miễn học phí).

Thi sinh phải nộp đơn tại hội quán
Trí Trí trước ngày 9 Septembre,
phải có mặt tại hội quán trước
7 giờ sáng chủ Nhật 10 Septembre,
và có dew đủ bút, mực, giấy để
thi.

Này khai giảng: 15 Septembre
1889.

HỘI TRÍ TRÍ
lại cáo

chúng là kết bạc các ông đại-tu
bản có hàng dãy nhà cho thuê, các
ông đại kỵ nghệ bán được hàng
chợ ô tô một chuyến, các hàng
bảo-hiểm bay bao-thầu lúc nào
cũng không nghỉ việc.

Nếu muốn kè cho đủ, ta phải
thêm vào các ông chủ khách
sạn, chủ cao lầu, chủ nhà dãm,
chủ nhà hát, nghĩa là tất cả
những người đầy lòng vị tha
và nhân-dạo, diết-don thời cơ, luôn
luôn săn sóc đến sự an, sự ở, và
nhất là sự chơi cho các ông Con
Trời giàu xú.

Còn chúng ta, hàng chảng có ích
gi làm cho ngân-quỹ, chúng ta chỉ
nên chịu khó nhẫn-mặt và bóp
hung một tí. Mua bán có bị đắt, nhà
ở có bị đuổi, sự sống có eo-hẹn và
chật-vật, chúng ta chỉ nên nghĩ đến
lời ông Đốc-Lý là chúng ta mâu
nguyên.

Vì chúng ta đã biết thực hành một
triết-lý nhân-dạo rất sâu và nhất
là rất xa.

Hội đồng định đoạt giá các thực
phần đã họp. Luật-lệ về sự cho
thuê nhà nghe đâu đã từ vè hàn bộ.
Người dân ngóng ngóng đợi kết quả.
Song kết-quả là một chiếc pháo
tịt ngòi.

Trong lúc đợi, các người bán
bàng tha bồ mà bóp họng chúng ta.

Và các chủ nhà vẫn thi nhau
đuổi khách.

Mà họ đuổi rất khéo. Đuối có
phương pháp với cả một chương
trình hành động.

Một nhà kia bị lai-nan, nắn-ni
xin ở lại ít lâu, đe dù thời giờ lo
liệu Họ gắt. Rồi chép miêng nói
một cách rất áu yếm đường-mật:

— Tôi với ông, Nam-quốc, Nam
nhân. Tự nhiên vô cớ tôi nào muối
mặt vì lợi đài nhà làm gì. Xong
hiết chú nó cũng bị đuổi nhà,
không biết dọn đi đâu. Hay là ông
tú xếp lại cho chú nó ở tạm một
nửa nhà.

Người thuê nhà cảm động. — Tôi
ngợp vẫn lợt đến xưng — Tôi à
cho dọn nhà ở chung. Người ở mới
không phải là « chủ nó » mà là một
con mẹ dien. Cả ngày và cả đêm,
đến pha và gầm thét như một con
quỷ nhập trang.

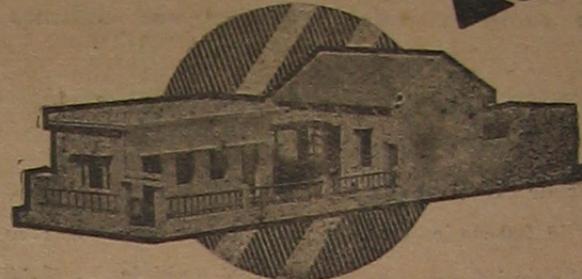
Sau hai ngày không chờ đuổi,
người đi thuê thực thà đành cho
vợ con về quê, đi ăn cơm trọ.

Có cái lạ, là con mẹ dien khỏi
hỗn bệnh. Và biết don nhà đi rất
ngao ngoán để nhường chỗ cho
một chủ-nhân-ông biết khạc đờm
rất xa và hụt thuốc lá bão.

Mấy hôm nay có một người cầm
sát cầm quyền sô đi tung nhà điều
tra về sự tang tiền nhà. Béo, chép
một cách đạo mạo lung trọng làm.
Dân thành phố i đây một lù mùng
trong óc. Chắc nhà nước đã săn
sóc đến miếnh. Nhưng điều tra đe
làm gì?

Đề làm việc điều tra. Cháum câu

*Ai muốn làm chủ
tòa nhà này*



Ở SỐ 154 PHỐ DUVILLIER 3000.
HANOI - Đang giá

hay mua vé

TOMBOLA ÁNH SÁNG

MÔI VÉ: 0,30

NGOÀI RACON 50 LÔ GIÁ TRI

NHƯ XE NHÀ, XE DẠP, VÂN VÂN

NGÀY MỞ 12 NOV. 1939

Ở xa có thể trả bằng timbre hay mandats gửi
về Đoàn số 19h-Sáng số 28 Phố Richard - Hanoi

bị nạn n/i nhỏ :

— Cả cái anh chàng Lê-Tây viết
bài « Nao khen nhà » trên báo Ngày
nay mà cũng vừa viết vừa ném
đến mai không iết dọn đi đâu. Vì
anh ấy cũng cùng một hoàn cảnh
với ông đấy.

Dân Annam lùi, lùi mãi, nhường
chỗ cho các ông Khách-giàu. Nhưng
đất chỉ có hạn, mà người đồ sang
không chừng — Mỗi kỳ lầu cấp hố
là hằng nghìn chiếc tháp cần phải
cố hằng nghìn chỗ ngả lóng. Vấn
đề nhà ở càng ngày càng khó giải
quyet và trầm trọng.

Vì thế các khách sạn thi nhau ra
đời.

Ta có thể nói không ngoa ngoài
một chút nào là cứ đi ba bước lại
chạm trán một khách sạn.

Và cả Hải-phòng bây giờ là một
khách sạn lớn.

Chỗ nào cũng thấy hèn mồi, đồi
kinh, chử đại lỵ xanh dô. Nào Thể
Gói, Đại Đồng, Trung Hòa khách
san, Gang nam lũ diêm, Hoa trung
đại diêm, Đại hoa lũ diêm v.. v..

Đại diêm nghĩa là một căn nhà
nhỏ có gác, một hiệu tạp hóa cũ,
một tèm nhảy dầu, hay.. một căn
nhà cũ dê. Những chỗ như thế xưa
sang lại, quét vôi, cheo biến và
trong đó có những ông « con trai ».

Một ông hội viên A. F. A. có áo
buồn bao, một hôm ngầm nghĩa
nhà hộ, quan dò sô của các viên
chiến Hải-phòng, đã phải thìn thở.

Gia dùng đánh tõ lõm, đem
quách hội sở ra làm buồng cho
trúe có lè phát tai hơn.

Lê Tây

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . .	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . .	1.70
Ramotte de 100 — quadrillé multiple . .	1.20
Plumier laqué, couvercle chromos	1.20
Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . . .	0\$88 & 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage . .	1.18
— — — en pochette . . .	3\$25 — 2.20 & 1.65
Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir . . .	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE

HANOI - HAIPHONG

Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, dại, mộng, lãnh tình; những người tinh khôi, tinh khôn, giao hợp chóng xuất tinh; những người hay đau thịt, mỏi xương, sưng rோo, vàng vọt; những người mất sáu, má lõm, tinh dục quá nhiều; những người có đái không nuối, hiếm muộn con cái; những người tân thân bất giao, hay thủ dâm; những người tiêu tiện vàng đỏ, mất mè, vàng đầm... dùng hết một hộp Kinh-tiền Tuy-tiền tức Khang-hy Tráng dương Gián-tinh hoàn thi khác hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mãi mãi, mỗi hộp 1p00.

Cách chữa Lậu khỏi chắc chắn

Bị lậu khi phát ra, người thi thấy buốt tức, người thi thấy ra mồ hôi, người thi thấy cả buốt tức, cả ra mồ, mà lại ra cả máu nữa. Có người bị này trước tiêu vẫn trong (phản nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng đục, có sanguine, tinh khi loãng, giao hợp chóng xuất tinh mà nón, tinh khuya) và đặc thấy trong người khác ngay, & milieux sáo thông ướt và đât. Bệnh như thế dù mới có độ 12 năm hoặc tới 15 năm, 20 năm chung hết 2 hộp Bồi-nghuyên tiệt-trùng (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Trà-trùng lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì痊愈 là khỏi hẳn.

20 năm còn tuyệt vời

Bị lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cẩn thận, sau khi qua thời kỳ sau nhất, thường sinh ra những chứng buồn hoặc phổi trọng đường tiêu chảy gần, giật thịt, ngứa sần trên da, tiêu tiện khi vàng, tức trong, thường, sưng đục, có sanguine, tinh khi loãng, giao hợp chóng xuất tinh mà nón, tinh khuya và đặc thấy trong người khác ngay, & milieux sáo thông ướt và đât. Bệnh như thế dù mới có độ 12 năm hoặc tới 15 năm, 20 năm chung hết 2 hộp Bồi-nghuyên tiệt-trùng (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Trà-trùng lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì痊愈 là khỏi hẳn.

THƯỢNG - BỨC 15 Mission, — Hanoi

TRUNG-KÝ : Haiphong Vinh-Tin 37 Avenue Paul Doumer, Nam-Sinh Việt-Liông 20 rue Gouges, Ninh-binh Ich-Tri 41 rue du Marché, Bắc-sinh Vinh-Sinh 164 rue Tràng-Son, Đông-bì Mai-viết-Sóng 27 rue Vernay, Hà-dương Quang-Huy 25 Marché, Foch, Hà-dương Minh-Long 25 Ng-hoa-Đè, Nam-Hung 13 Gia-long, Thái-binh Ninh-Chap 36 Jules Piquet, Cao-bằng Hoàng-bằng-Tiêu 15 Pavie, Ng-zu-nh-khém 64 rue Võ-Đông, Bắc-giang Vinh-Hung, Vinh-yen Mme Ng-thi-Nim 47 Mai-trung-Cát, Phố-Việt-Dân Bd Principale, Son-tây Thái-Bà 15 Amiral Courbet, Thái-binh 35 rue 97 Jules Piquet, Ich-Huynh (29 Bé-ab), Tuy-An-Quang Vinh-Thinh 40 rue Tô-Đac, Tân-bay Tam-Bóng 23 Place du Marché.

TRUNG-KÝ : Nhà-trang Ng-thâk Tuyén Tal lemn, Vinh Sist-Huy Dore-đám 22 rue Thanh-bà Thái-bai 72 rue An-châk et Grand Rue, Hồi-Tran 56/6 43 rue An-opy, Tam-quan Trân-hoa bao Commercial, F. de Bé-Hàng-Phat 10 rue des Canonniers, Tournai Lé-công-Tham Avenue de Hanoi, Vinh Ng-Nhu 45 Marché Foch.

POUDRE TOKALON « Pétalia »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE D'UN CHIMISTE PARISIEN SPÉIALISTE DE BEAUTÉ



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprise créée d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon certes ressemble à la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 3 heures. Mais dans un restaurant strictement jolies, votre visage nécessitera de « retouches » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Marion A. Rochat & Cie
45 Ld Gambetta — HANOI

Ông ý sỹ Nguyễn-hồng-Châu ở Mỹ-luông Nam-kỳ, viết thư cho chúng tôi hay...

Ông có một bà chị sinh đẻ rất khó nói lần sinh bà cả nhà phải lo sợ. Ông đã dùng hết tài lực để trị cho chị nhưng rốt cuộc ông j phải chịu bó tay, ngờ là chị ông mắc phải chứng bệnh nan y.

Lần này chị ông có thai, ông mua thuốc Duong-thai, hiệu Nuánh-Mai cho chị ông dùng. Kết quả ba hộp Duong-thai, làm cho ông đỡ đỡ. Nói dem cho gia đình ông đỡ đỡ bao nhiêu sự vui mừng, vì lần này chị ông sinh mau lẹ, dễ dàng một cách không ngờ. Không kịp kêu xe chờ đi nhà thương thì người chị đã sinh rồi, không đau đớn rên la như mấy lần trước. Ông mừng quá viết thư khen tặng thuốc Duong-thai báu Nuánh-Mai.

Thuốc Duong-thai có bán khắp nơi, giá 1p.00 một hộp.

CHI NHÁNH PHÁT

Hay tuyệt trần

Ông Đoàn-vă-Huân chủ hàng buôn Cao-eglia, một đại thương gia ở tại Qui-phong, có viết cho chúng tôi một bức thư, tôi xin đăng nguyên vào như dưới đây :

Thưa ngài,

Tôi xin tin ngài rõ rằng thứ thuốc trị Bach-dai và Tả-cang hiệu Nhành-Mai của ngài, hay tuyệt trần, vì vợ tôi đau bệnh ấy đến nay hơn một năm, uống đủ thứ thuốc, mà không thấy lành nay chỉ dùng hai ve thuốc Bach-dai hiệu Nhành-Mai, đã thấy mươi tám nhẹ đến chín, nhưng tiếc vì hem trước ngày chỉ gửi ra ban cho tôi có hai ve, nên không có dùng tiếp. Vậy xin ngài làm ơn gửi gấp ra cho tôi theo. Tôi lanh hóa giao nhận:

5 hộp Bach-dai và Tả-cang hiệu Nhành-Mai.

Kính chúc ngài và quý quyền vạn an.

Sigre :

Đoàn-đức-Bass

T.B. — Thuốc Bach-dai hiệu Nhành-Mai mỗi hộp giá 1p.00.

HÀNH NHÀ THUỐC

Nhành - Mai

Tonkin — 11. Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ : Haiphong : Mai-Hanh, Văn-lâu, Quảng-vạn-Thành Paul Doumer. Hà-Bóng : Nguyễn-văn-Hiển 27 Bd République. Khâm-Thiền : Bắc-Thanh. Vétri : Võ-Lợi, Mỹ-Lợi, Bắc-sinh-Thành, Bắc-thái-Thành rue Việt-Lợi. Laokay : Quảng-đức-Xương 47 Cam-đường (Cốc-lếu). Sontay : Nguyễn Tué 12 Amiral Courbet. Tong : Bại-Chuong en face du Marché Son-lộc... Khắp Đông-Pháp đều dân cũng có bán & nơi nào cheo biển Nhành-Mai.

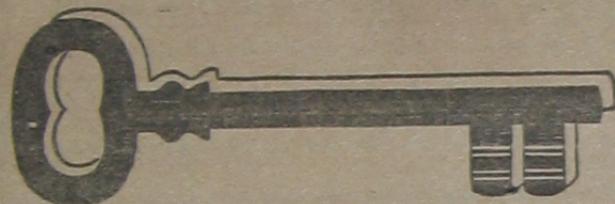
**Thưa quý ông,
Thưa quý bà**

Khi sinh nở, lúc thi thoảng
Hoa-Kỳ Rượu-Chết soa vào khỏi
Tết chén, chảy máu, đứt tay?
Cầm hàn, cầm thử soa ngay khỏi liền!
Hộp lớn 135 grs. : 0p.50
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35

Hội ở các nhà Đại-lý:
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
Khắp Đông-dương có treo cái biển tròn



Biêu các ngài cái chia này



dè mò coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con,
tình duyên, bệnh tật...

Chỉ cần gởi tên họ, tuổi, chữ ký và 9
hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanhson
36 JAMBERT - HANOI



Sữa
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hội xin không mất tiềng quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn & hàng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55

HAIPHONG

HỘI VĂN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TƯ BẢN LẬP THEO CHÍ-DỤ NGÀY 12 AVRIL 1916

Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp
HỘI QUẢN
7, Avenue Edouard VII
Thượng-Hải
Số tiền dư trả lời ngày
31 Décembre 1938
(cho đổi Đông-Pháp) ►►►

\$ 2.317.813,96

Tiền cho vay trong số Đông-
Pháp để đảm bảo số tiền đóng
vào Hội kẽ trên đây

**XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM
MỞ NGÀY**

CHI NGANH
ở Saigon
26, Bùi Chaigneau

28 Juil. 1939

CHI NGÂN
ở Hanoi
26, phố Tràng-thi

Chủ-tọa: Ông SOULET ở SAIGON
Dự-kien: Các ông NG-VAN-BUONG và HUAN-HOA

CÁCH THÚC P — Hồi nguyên vốn

Số nhận theo những số quay ở hánh xe ra:
504-3667-6352-9591-12003-17683-18266-27910-24219-28502-30425
35873-36255-39370-44155

Vé được hưởng quyền lợi kỳ số này:

18266	Cô NG-VAN-MAO con ông NG-TRONG-RUNG, ở Nguyễn-binh CAO-BANG	1000 \$ 00
22910	Cô VU-HUY-CƯƠNG, con ông VU-XY-NHỊ, Lục-sử ở PHỤC-YÊN	500 00
36255	Cô NGUYỄN-THI-THỤC C/o Mme TRỊNH-THI- THO ở NINH-GIANG	1000 00
44155	Vé chưa phát hành	

CÁCH THÚC Số 1 — Hồi nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 1116 — Cô số 1588-11336-17276
Vé được hưởng quyền lợi số kỳ số này:

1588	Ông GOSSE ALEXANDRE, Sở Hòa-xa Văn- nam ở GIA-LAM	1.000 \$
11336	Cô NG-THI-THIỀU-ANH C/o M. NG-KHAC- NIÊM Tuần-vũ ở HUẾ	500

CÁCH THÚC Số 2 — Hồi nguyên vốn

Hạng bộ trúng: 139 (còn vé trong hạng bộ
này đều đã hủy bỏ)

799	Ông PHO-DUC-THINH, 50 phô Sarrat ở VINH	3 003
813	Ông HO-KIM-CHI ở THUĐAUMOT	3 03
868	Ông DE SAINT ALARY ở BIEN-HOA	3 03
950	Ông THOMAS VANG ở PHUOC-HOA	3 03

XIN LUU Ý. — Kể từ tháng sau, kỳ xổ số chia tiền lãi cho hạng
về số 3 sẽ in bên sau các biển lãi và hàng vé đó.

CÁCH THÚC Số 3 — MIỄN GÓP

Hạng bộ trúng: 2353 — Cô tên vé: 24627-98721

Vé được hưởng quyền lợi số kỳ số này:

16331-1	Ông NG-VAN-NICH, Điện-sử ở CO-CONG...	500 \$
22946-1	Ông NG-V-THUOC, thư-ký Tỉnh-sử TUYENN- QUANG	200

Xổ số thứ 1 — HỘI VĂN-GÁP BỘI

Xổ số thứ 1 — HỘI VĂN-GÁP BỘI

553 | Vé đã hủy bỏ.

Xổ số thứ 2 — HỘI NGUYỄN VĂN

Hạng bộ trúng: 2704 — Cô tên vé: 16031-B-22946-1

Vé được hưởng quyền lợi số kỳ số này:

16331-1	Ông NG-VAN-NICH, Điện-sử ở CO-CONG...	500 \$
22946-1	Ông NG-V-THUOC, thư-ký Tỉnh-sử TUYENN- QUANG	200

Xổ số thứ 3 — MIỄN GÓP

Hạng bộ trúng: 2353 — Cô tên vé: 24627-98721

Vé được hưởng quyền lợi số kỳ số này:

24827	Ông HUYNH-DONG, 32 Phê-nhị ở HCMC	606 \$ 00
9873-1	Ông TRAN-CONG-CAN, 117 phô Bonnal ở HAIPHONG	126 68

Kết số sẽ sau nhôm vào ngày thứ hai 28 August 1939 hối 10 giờ
rửa sáng tại số chính xác Hội kẽ kinh kệ số 121 Đông-Pháp,
26, đường Chaigneau ở Saigon

Hội cấm dùng Đại-lý và kinh-kệ viễn có cá tư cách
và giấy chứng nhận tốt

Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Can-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bồ quỳ giá, nén dung nát dán ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trở lại, khôi phục như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cỗ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhợt mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lanh tinh, nhiệt tinh, mông tinh cũng khỏi. Bàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (hạch dài hụ) cũng khỏi. Bà nào noài con thì tốt sữa, có chửa thì khỏi thai. Các cụ già đau lưng đau mông mỏi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở đờm cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sỏi, bồ tì, tiêu thụy. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bồ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bồ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bò Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thử bao sáp vàng, các bà dùng thử bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiêu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kien Tinh đại bồ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngũ-phiên, Hải-cửu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bồ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả biến nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhợt mệt. Thuốc này chuyên trị bồ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25,

Thuốc « Cai Hồng Khê »

Không chọn lân chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chất), nên ai cao cũng có thể bồi hàn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện chỉ uống hết hai bao thuốc cai là đã không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một bịch, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bồi hàn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tinh Hồng Khê

Giá thép mà buộc « gang trời » ! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lâng lợ ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hễ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới bay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai số 14 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi đâu đâu cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG - KHÊ 88. Phố Chợ Hôm (Route de Hué) — Hanoi

Kem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 món thuốc hoàn, tán, cao, già truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp An-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tân, Ai-lao, Cao-mén, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rái ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sĩ ban khen, các bác tây, nam tò lòi khuyến khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bằng cấp tài năng » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu sào công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sĩ ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có biển 2 cuốn sách thuốc: Gia-dinh Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cầm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-ly, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận ký giấy hiệu Phật 12 tay.

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn HOA LIỀU và PHONG TỊNH

là

SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN số I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tinh như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Còt khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lậu, mau, đau cho độc nhập còt đi nữa thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỦNG HOÀN cũng tòng lòi gốc độc ra đứt tuyệt, khỏi cần trừ càng không hại sanh dục, không hành binh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1350

Nhà thuốc ONG-TIEN

11, Rue de la Soie, Hanoi